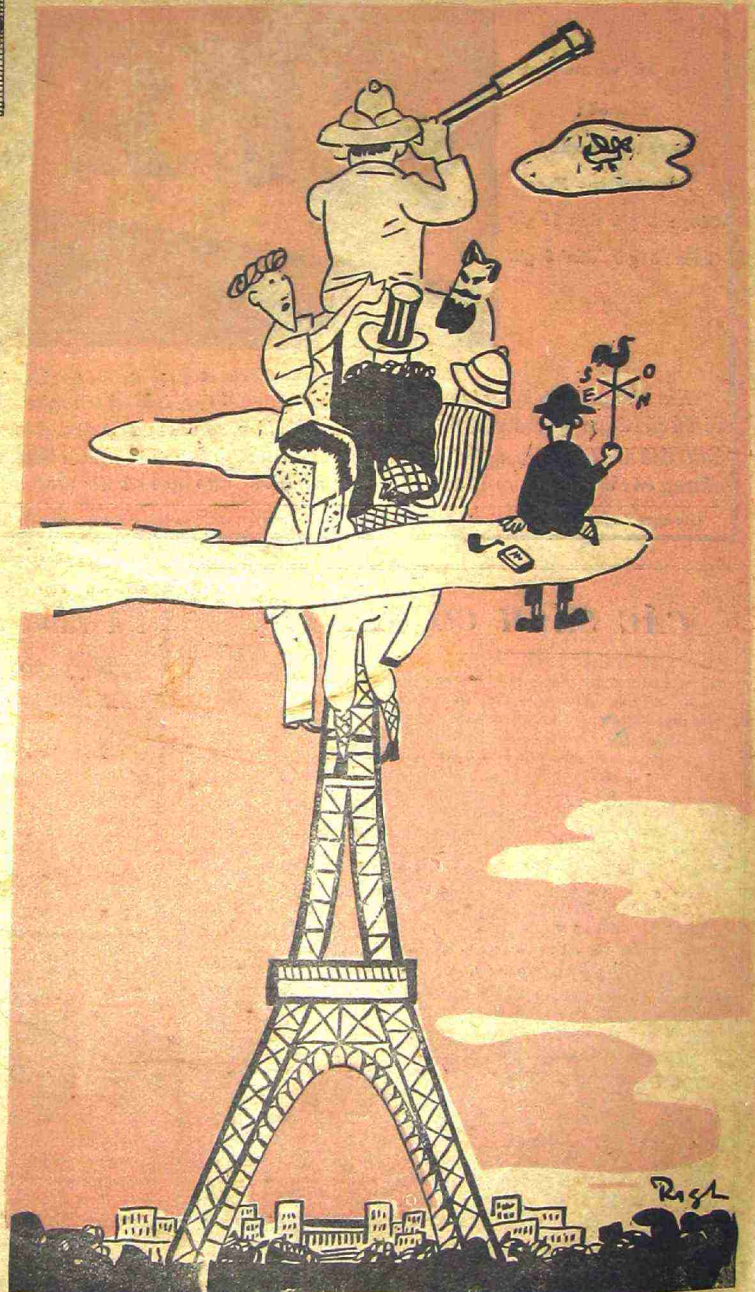




ỦY BAN ĐIỀU TRA

— Này, không phải
phía ấy! Đông-
dương ở về phương
đông kia mà!



KỶ SAU : **SỐ ĐẶC BIỆT VỀ NGHỈ VIỆN**

Hỡi ai.... muốn tìm chân Hạnh-phúc, chân Ái-tình....

Hãy hỏi Mtre Khanhson, một nhà tiên tri trẻ tuổi học rất thâm thúy về khoa bói toán thời, chỉ cần một chữ ký và tuổi mà có thể vạch ra những sự rất bí hiểm ở trong đời ta.

Vấn hay việc lạ ta biết, nhưng chỉ biết cái đã qua còn những điều sắp tới thì hãy ai là người chỉ dẫn mình bạch...
Đầy xin giới thiệu với bà con ông Khanhson là một nhà chuyên môn nói những sự tương lai sắp xảy ra trong đời mình, nhưng cho được chắc chắn rằng ông là người có tài thì ông hãy nói cho ta biết những việc đã xảy ra trong đời ta từ trước, rồi ông nói những việc sắp xảy ra rất gần cho ta thì nghiệm đi trước có đúng thì sau mới thực.



Thư từ và mandat

xin đề :

Mtre KHANHSON

36 Rue Jamber — Hanoi

Sáng : 8 giờ đến 11 giờ

Chiều : 3 giờ đến 6 giờ

7 hào một quẻ, xin gửi ngân - phiếu, nếu trả tiền bằng tem thì nên gửi thư báo đảm cho khỏi mất.

Nhà Mre Khanhson lúc nào cũng rộn rập các bộ quần áo đến xem

Xin nhớ gửi chữ ký tự tay mình ký (họ tên cũng được) tuổi và tên mình. Trong 7 hôm sẽ nhận được một bản số có đủ cả các cung; thân thế mình, công ăn việc làm, con cái và vợ con, tình duyên và vận hạn, bệnh tật và mồ mả, làm cách nào biết lòng người yêu, làm cách nào mua số cho chúng. Mtre Khanhson không dùng bùa yêu phép thành nhưng có thể cho ta hay những điều kiện rất nhân đạo hợp với cách mình để chiếm trái tim của người khác.

Cần ngay 2 người thạo giới chữ tây để làm traducteur và interprète, xin đến nhà hỏi, hàng mỗi thứ.

CÁC SÁCH CÓ GIÁ TRỊ

SÁCH ĐẠY THUẬT THỜI MIỀN. — Đã in lần bốn lần bằng Quốc ngữ, dân bả học lấy cũng giới ngay đã có chữ « Thời và tiên, pháp học thời miền mới được. » — Sách Thời-miền dạy khoa học như :

Thần-học Psyschisme Thời-miền. Nhân-điền. Âm-thi. Xuất hồn. Giải-thần. Thần-giao. Cách cảm. Trị bệnh học v. v. Mục đích để phần an tâm mê-tin của thế giới, mưu tìm lấy thuật để « SỐNG MÃI KHÔNG CHIẾT ». khám phá màn bí mật của tạo hóa. Ma quỷ. Bùa mê. Phù thủy là gì ? Tại sao lại trị bệnh và sai khác và luận hình được ở nơi xa miên ? Học giới có thể hay lên được bên Tây đã có người học thời miền mà bay lên được. — Sách giá 2p.50, cước gửi 0p.30, gửi contre remboursement là 2p.95, phải gửi 0p.30 tiền thư trước.

CÁC SÁCH ĐẠY TẬP VÔ TÁU. VÔ NHUYỆT, VÔ TA VÀ VÔ TÂY. Ai học lấy cũng giới ngay vì có đủ hình vẽ rõ và những bài đọc sắc do thầy Sơn-nhào luyện thuật vô biên soạn. Sách dạy vô Tấu 4 cuốn từ 1 đến 4 giá 1p.36. Sách dạy vô Nhật các mức độ đơn giản : 0p.50. Sách dạy vô Ta (Annam) 0p. bài vở, vật : 0p.50. Sách dạy vô Tây, Boxe Anglais 0p.60.

Vũ thuật tang thư bộ nhất. Có hình vẽ và đầy các môn binh-khí, quyền thuật của vua Can-long và truyền của Long đứ Giang Nam. Xem rất hay, bia thường 1p.20, bia đầy giấy vẽ 2p.10. Vũ thuật tang thư bộ nhì. Có đủ hình vẽ để dạy môn kiến thuật bí truyền và là truyền Thập bát thức lâu đài kiếm hiệp, xem rất hay, học kiến rất đúng 0p.50.

Sách truyện : KIỂM HIỆP, LỊCH SỬ, hay nhất thứ này là : 1. — Bả Đới chấy chấy Hồng-Sơn. Chủ thế, có người đọc đi, đọc lại đã lời 8 lần mà không thể chán được ! Có lẽ vì nó dài 100.000 trang lớn nên mấy chap rõ được nhiều chuyện lý-ký khiến người đọc phải mê, quên cả nỗi buồn-bã ở đời và tang thân tri-khôn, nghi-lực chàng ? hay vì nhà danh-sĩ lịch giới ? Hay vì giá bán rẻ có 1p50 ? 2. — Vua bà Triệu-đứ 0p50. 3. — Hai bà họ Trưng đánh giặc 0p80. 4. — Trần Nguyên chiên-kỳ 0p50. — Là những chuyện của các vị thế-giới để-nhân nữ anh-hùng và... đã đánh nổi quân Tàu. Ai còn là gì.

Ở xa gửi mua cả 4 cuốn một lượt thời rẻ hơn.

Bán buôn và bán lẻ

Thư từ và mandat gửi cho nhà

NHẬT-NAM THƯ QUÁN — 102, Hàng Gai, Hanoi

Lời bà cáo cho khách phong tình, ai cũng nên biết.
Đã rành một số tiền lớn để theo một công việc trong 3 tháng.

CAM ĐOAN CÁC NGẠI KHÔNG MẤT MỘT XU NHỎ.

Bắt đầu từ 1er Novembre 1937 này, nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC chữa không hạn cho các người, bị Lâu ra mủ, buốt tức, bị Giang-Mai hạch loét, quả soái, bị Hạ-Cam tẩy sỏi 10 loét. Mục đích cách chữa không lấy tiền này là để giúp các bạn bị bệnh phong-tinh khỏi phần vất vả tìm chôn một thứ thuốc nào trong khi mắc bệnh, vì hiện nay thực quá một số đồng các người bị kể sinh nhai cũng đương đầu với gia-cầu thuyền tán, kiếm cách lấy tiền, không giúp ích gì cho ai cả. Một mục đích nữa cho sự chữa không lấy tiền này, là để tỏ rõ cho mọi người biết nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC không riêng gì chỉ bán thuốc phong tinh để kiếm lợi, mà còn những thuốc khác, chữa những bệnh khác, đều được quốc dân tiêu thụ rất nhiều. Thuốc chữa bệnh phong-tinh của nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC thì ai cũng biết tiếng, không cần nói nhiều, chỉ yêu cầu những bệnh nhân dù có tiền cũng vui lòng đến uống không, không nên ngần ngại gì, sẽ thấy sự tiếp đãi lịch sự, cách chữa bệnh chắc chắn hợp vệ sinh của nhà thuốc THƯỢNG ĐỨC mà nhiều người đã biết tiếng và ca tụng từ trước đến nay. Cuộc chữa bệnh phong tinh không lấy tiền này sẽ thi hành trong 3 tháng, kể từ 1er Novembre. Xin hết thấy các giới anh em vui lòng giới thiệu cho khắp anh em giàu nghèo sang hèn điều biết, nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC đã rành một số tiền lớn để chi phí vào công cuộc này. Ở xa viết thư kể bệnh rành mạch và gửi theo tiền cước bằng Timbres sẽ có đủ thuốc để các ngài dùng đến lúc khỏi bệnh.

NHỜI NÓI THÊM. — Các ngài nào hiện đang chữa bệnh ở một nơi nào, thấy chưa đỡ hoặc chưa khỏi, mà các ngài đã trả tiền trước rồi, cũng đừng quên tiếc mà theo đuổi hoài công, nên lại ngay nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC mà chữa, các ngài sẽ không mất một xu nhỏ, mà chóng được khỏi bệnh.

Nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC cần bạch.

VẤN ĐỀ THUỘC ĐỊA

«Hai trăm họ» ở thuộc - địa

MỘT khẩu hiệu mới, rất mạnh, hiện ra giữa cuộc tranh đấu của Mặt trận bình dân Pháp, và đã giúp cho sự chiến thắng của Mặt trận ấy trong cuộc tổng tuyển cử năm ngoái ở bên Pháp, là khẩu hiệu : « chúng tôi hai trăm họ ».

Hai trăm họ, tức là trong ngoài hai trăm nhà đại phú hào đại biểu cho nền tư bản, lúc nào cũng ra công vơ vét những lợi tức của hết thảy nhân dân Pháp vào trong túi không đáy của họ, lúc nào cũng nô lực lợi dụng những giai cấp bình dân, nhất là giai cấp lao động.

Hiện giờ, thế lực của hai trăm nhà phú hào ấy vẫn rất mạnh. Chính họ đã trăm phương ngàn kế mưu đồ đánh đổ chính phủ bình dân, một chính phủ chỉ nghĩ đến việc bênh vực quyền lợi của kẻ nghèo, của kẻ yếu. Cuộc phá hoại của họ tuy không thành, nhưng họ cũng đã có lần gieo sự sợ hãi vào lòng người. Chính họ đã đang làm coi nước là khinh, có ý đem tiền tài ra ngoài quốc thâu nhiều để làm sụt giá đồng « franc » và để làm mất lòng tin nhiệm của nhân dân đối với chính phủ.

Họ tuy không phải là số đông, tuy chỉ có một dăm người, nhưng họ mạnh, ... vì họ có tiền, rất nhiều tiền. Tiền ấy kinh doanh họ họ, làm lợi cho họ, họ chỉ có việc ngồi rồi uống sâm banh, ngâm si gà, khoan khoái trong đêm êm ấm, trong lúc người khác, hàng triệu người khác làm lưng nặng nhọc khổ sở.

Bọn đại tư bản ấy, thế lực theo lẽ tự nhiên trên khắp cả thuộc địa. Họ ngồi trong ban trị sự các nhà ngân hàng phát tiền cho các nhà kỹ nghệ cũng các nhà buôn, nắm những cổ phần to trong những công ty lớn, công ty nhỏ, công ty địa ốc, công ty hóa xa, công ty thủy, công ty điện, công ty nước. ... đương khai thác một cách sốt sắng thổ sản và tài tiền của dân thuộc địa.

Nhưng họ ở tận Pháp sai khiến những công ty ấy làm việc khai thác các thuộc địa, không phải là họ vì lòng nhân loại, vì tự nhận lấy cái đôn phận lớn lao là đi đầu đất dân thuộc địa đến một cõi đời sống sã. Lòng nhân đạo ấy, bọn phận lớn lao ấy, chỉ là những công trình sáng tạo của

óc thì sĩ một nhà ngoại giao khôn khéo. « Hai trăm họ » lúc nào cũng nghĩ đến sự làm tiền, còn thì giờ đầu mà đeo đuổi những chuyện mơ mộng như vậy được. Họ hãy nghĩ đến nguồn lợi của họ trước hết đã. Đó là thường tình con người ta. Những người sống xa họ hàng ngàn vạn dặm thì số phận có chán nản buồn thảm đến thế nào nữa cũng khó lòng mà khiến họ ăn bột ngon, ngũ bột yên được.

Vì vậy, họ thẳng tay khai thác. Buổi đầu, họ nghĩ một cách chỉ lý rằng thuộc địa chỉ là một nơi để tiêu thụ hóa vật của mẫu quốc, nghĩa là của họ. Vậy một mặt họ yêu cầu bỏ thuế thương chính riêng cho những hóa vật của họ đem sang bán cho dân thuộc địa dùng, một mặt họ tìm phương pháp để ngăn sự tranh giành của kỹ nghệ thuộc địa trên thương trường : đánh thuế những sản vật của thuộc địa nhập cảng vào Pháp, định số mua sản vật ấy ... Rồi dần dần, khi họ hiểu rằng sang thuộc địa dùng những nhân công rẻ để mưu lợi là một điều hay cho túi họ, họ bèn gây nên những công ty để trồng trọt, khai thác, và thường thường họ tìm cách làm cho những công ty ấy có độc quyền. Vì họ nhận thấy rõ độc quyền lợi cho họ đến cực điểm. Nhân đó, ở thuộc địa, mới sinh ra một hàng lao động sống trong sự khổ cực, khổ cực gấp trăm, ngàn lần thợ thuyền bên Pháp, trong khi những nhà đại tư bản, chủ nhân hàng dân cực nhọc ấy, thu tiền lợi mỗi năm không biết bao nhiêu mà kể.

Sự lợi dụng quá tay, nếu cứ lưu liên mãi, rất có hại cho tương lai thuộc địa, và là một điều trái ngược hẳn với công lý. Mồ hôi, nước mắt của dân thợ hay dân cấy không thể mãi mãi sinh ra tiền bạc để riêng cho « hai trăm họ ». Ngoài đăm đăm lao nông, những hạng bình dân khác, hạng tiểu kỹ nghệ, tiểu thương mại, sinh mệnh đều ở trong tay bọn phú hào kia cả, vì trên thương trường, họ đã bị và sẽ bị bọn ấy đè bẹp, không còn thở được nữa. Một chế độ những những sự bất công như thế không thể đứng vững mãi được.

Chợt Mặt trận bình dân thẳng,

GIẢI THƯỞNG VĂN CHƯƠNG TỰ LỰC VĂN ĐOÀN
năm 1938.

Giải thưởng văn chương T.L.V.Đ. năm 1938—100\$00

■ Sẽ tặng tác phẩm có giá trị nhất trong năm, bất cứ về loại gì, tiểu thuyết, kịch bản, phóng sự, thơ, luận thuyết v.v. không nhận những tác phẩm đã xuất bản, đã đăng báo rồi hay phỏng dịch theo văn ngoại quốc. (1)

■ Những tác phẩm dự thi, nếu là tiểu thuyết hay các loại khác thì ít nhất phải 100 trang giấy học trò : còn tập thơ thì ít nhất phải 30 bài.

■ Nhà văn nào đã một lần được giải thưởng nhất về một loại văn rồi, chỉ có thể được gửi dự thi những tác phẩm về loại khác mà thôi. Thi dụ đã được giải thưởng nhất về tiểu thuyết năm nay, thì những tiểu thuyết năm sau không được dự thi nữa.

■ Hạn nhận bản thảo dự thi đến 31 tháng bảy 1938 là hết. Theo như lệ thường, tác giả chỉ được ký biệt hiệu, còn tên thật sẽ biên vào một mảnh giấy để trong phong bì giấu kín. Ngoài phong bì để tên tác phẩm và biệt hiệu.

Trong tháng một 1938, chúng tôi sẽ tuyên bố kết quả.

Những tác phẩm dự thi gửi đến : ông Nguyễn trưởng Lãnh báo Ngày Nay.

Chúng tôi mong các người yêu văn chương cũng như bà L. D. nam ngoài, sẽ đặt ra rất nhiều giải thưởng, giải thưởng tiểu thuyết, giải thưởng kịch, giải thưởng thơ, văn vần, tùy ý người tặng giải để khuyến khích các nhà văn trong nước.

Tự lực văn đoàn sẽ hết sức hoan nghênh những ý tốt đó, và sẵn lòng lập ban giám khảo nếu người tặng giải muốn nhờ chúng tôi việc ấy.

(1) Trong các bản dự thi năm xưa rồi, có hai bản dịch nguyên văn truyện Pháp, chỉ đổi vài câu truyện, tên người và cảnh. Chúng tôi mong rằng các bạn gửi sách dự thi sẽ thành thực tránh những sự như thế.

Những sự cải cách về xã hội lần đầu thấy xuất hiện ở thuộc địa. Chính phủ lần đầu cúi xuống hạ dần làm lũ, cực nhọc, dễ bênh vực họ, khiến cho sự lợi dụng của phái đại tư bản bớt về quá quắt. Đạo luật lao động tháng chạp năm 1936 tuyên hành ở Đông-dương chẳng hạn là một chứng cứ của sự bênh vực ấy. Nhưng, dường đi còn dài, nếu chính phủ bình dân muốn sự công lý về phương diện xã hội có mặt ở thuộc địa. Là vì, trái lại với mẫu quốc, những hạng bình dân ở thuộc địa không có đoàn thể để bênh vực lấy quyền lợi của mình. Mà họ không có đoàn thể, là vì họ không được một chút tự do gì của nền dân chủ. Một bên là một hạng người có đủ cả tiền tài, thế lực, đoàn thể, một bên là số đông ấy sẽ bị hạng người kia lợi dụng, chỉ trừ khi nào hạng người ấy có lòng vì tha... Nhưng đợi lòng vì tha này nở ra trong tâm hồn hạng người ấy thì chẳng khác gì đợi mặt trăng rơi xuống chậu nước.

Hoàng Đạo

THUÊ THÂN

KHÔNG cần phải là nhà thông thái mới biết rửa? thì thuê thân hiện hành mai mĩa công lý một cách xác xươc. Đòi nhà ai một ông đồng đốc ăn lương hàng gang bạc, không kể tiền bổng ngoại, lại cũng trả một số tiền thuê ngang với một người phu xe kéo, một người đánh rơm. Thế hành sự bình đẳng về phương diện ấy chỉ là một sự tối bất bình đẳng.

Nhưng thuyết lý vắn dễ, mà thực hành mới là khó. Biết thuê thân cần phải sửa đổi, rồi tìm cách sửa đổi ngay, như vậy mới là khó. Ông Thống-sĩ Châlet đã không quả ngoại sự khó khăn đó. Ông đã chiêu tập các ông đầu lĩnh để bàn về các phương pháp sửa đổi thuê thân cho hợp công lý hơn. Ông lại định đem việc này ra trước Nghị-viện Dân-biểu.

Vậy điều đáng mong, là trong ít lâu nữa, ta được thấy thuê thân mới cải về bất công đi và hợp với tinh thể tiếng vọng dân hơn. Những người giàu yếu mà không có tư sản, hoặc là tăng tài không có nghề nghiệp sẽ được miễn. Những công nhân chỉ có hai bàn tay trắng sẽ phải trả một số tiền thuê rất ít, rồi dần dần tùy theo gia thế mà tiền thuê cứ cao lên.

Chúng ta mong công cuộc cải cách đáng làm ấy sẽ thấy mau mau thực hiện, nhất là sau nạn lụt vừa qua.

PHÒNG THỦ...

Một tin quan trọng về vấn đề phòng thủ Đông-dương vừa mới tới:

Ông Tổng trưởng bộ thuộc địa Moutet, trong một buổi hội đồng của tòa Nội các nước Pháp, có bày tỏ tinh thần các thuộc địa, và nhất là Đông-dương, về có xin một số tiền là 300 triệu để tăng thêm vào việc phòng thủ Đông dương và xin hội đồng bàn đến việc cho quyền đóng cửa biên giới Đông Pháp lúc cần phải làm.

Vậy Mãn quốc đã thấy sự cần phải

SỐ ĐẶC BIỆT về NGHỊ-VIÊN

SẼ CÓ NHỮNG BÀI:

- 1) Nghị viện cần phải thay đổi của Hoàng-Đạo
- 2) Cuộc điếm... các ông nghị của Nhì Linh, Hoàng Đạo Thạch Lam và Lê Ta
- 3) Trình thám trong nghị viện của Lê Phong
- 4) Ông Phạm huy Lạc của Từ Ly
- 5) Căm nang của ông nghị hoàn toàn
- 6) Bóng các ông nghị, thơ của Tú Mỡ
- 7) Phòng vấn các ông nghị, Hát sạn trong nghị viện, Truyền văn, Kịch vui, v.v. Tranh vẽ của Riff

ĐÁ CỎ BẮN
Lê Phong phóng viên

của **THẾ-LƯ**
GIẤ 028

Lê-phong phóng-viên Lê-phong phóng-viên
Lê-phong phóng-viên Lê-phong phóng-viên
Lê-phong phóng-viên Lê-phong phóng-viên

TUẦN LỄ MỘT

MỘT TIN MỪNG

phòng thủ xứ Đông-dương này, một xíe quân nhưng rất ít nên không đủ lực để giữ bờ cõi những lúc đột nhiên có chiến tranh.

Nhưng số tiền không ít 300 triệu kia, nếu chỉ để xây pháo đài và đúc súng, thì cũng không đủ. Điều cốt yếu, là phải để cho dân bản xứ tham dự vào việc quốc phòng. Nghĩa là cần phải đặt một đạo binh người Nam, và cưỡng bách người Nam đầu quân.

Cò như vậy, dân Đông-dương có tư về lấy mình, tư mình giữ lấy bờ cõi của nước mình, mới hết sức chống lại với địch quốc. Cò như vậy, sự phòng thủ Đông dương mới thật là chắc chắn.

CUỘC TUYÊN CỬ BÊN PHÁP

Obên Pháp, vừa rồi có cuộc Tuyên cử hội đồng hàng tỉnh (Conseils généraux) và hội đồng hàng tổng (Conseils cantonaux).

Cuộc tuyên cử này rất có ý nghĩa. Là vì nhân đó, người ta sẽ biết xu hướng của dân các tỉnh bên Pháp. Cuộc tuyên cử đã xong, và mặt trận Bình dân đã thắng một cách vẻ vang. Dân tỉnh một ngày một thiên về là: hai đảng Xã hội và Cộng sản thêm được rất nhiều ghế.

Một số ít nhân viên đảng Cấp tiến bị loại, nhưng đó phần nhiều là những người đã tỏ ý lãnh đạm với mặt trận bình dân.

Ở phía hữu, đảng Parti Social Français của ông quan Năm De la Rocque cũng chiếm được một ít ghế, nhưng là ghế của các đảng hữu khác. Nhưng đó đồng, thì phía tả đã thắng một cách rõ ràng. Mặt trận bình dân vẫn vững như đá tảng, bình dân phải nghịch tìm hết cách để đánh đổ.

Mà mặt trận bình dân Pháp thắng là một tin đáng mừng cho ta. Những sự cải cách có ích cho bình dân bên Pháp sẽ có ảnh hưởng đến dân chúng bên này, và ta có thể mong mỗi chính phủ bình dân sẽ dần dần cho ta đạt được đến nguyên vọng: là sống trong sự no ấm, sự hòa bình và sự tự do.

Trái lại, nếu mặt trận bình dân Pháp kém thế, ta sẽ lại phải đi thụ lỗi lại; và bao nhiêu vọng tưởng của ta sẽ bị vo tròn bóp bẹp ngay. Xem đó, mặt trận bình dân thắng, ta cũng được thơm lây đấy.

CÁC BÁO đang tin rằng ông Tổng Trưởng Moutet muốn xem lại hồ sơ hết thảy các án về báo chí từ năm ngoài đến giờ, và tỏ ý rằng từ nay trở đi, hệ tòa án truy tố một tờ báo nào, thì phải cho ông biết ngay tội trạng của báo ấy.

Đó là một tin đáng mừng, vì truy tố một tờ báo sẽ gặp một sự trở ngại nữa. Và như vậy, ông Moutet tỏ ra rằng sự sợ một cách nhiệt liệt đến công việc của Đông-dương.

Nhưng đó là đối với các báo viết bằng chữ Pháp mà thôi, còn đối với báo viết bằng chữ quốc ngữ, ông Tổng trưởng không mấy khi được đọc những tập hồ sơ về án viết báo. Là vì những báo quốc ngữ khó lòng mà phải đưa ra tòa, chính phủ chỉ việc thu giấy phép là nhận rồi.

Ta cũng nên mong rằng trong khi đợi tư do ngôn luận, vọng tưởng của các nhà viết báo độc lập xứ này, ông Tổng trưởng Moutet sẽ tỏ ý muốn xem lại những tập hồ sơ về những vụ đồng cấu của báo và muốn từ nay trở đi, hệ chính phủ muốn thu giấy phép của một tờ báo, thì trước hết hãy gởi hồ sơ sang để cho ông xem tội trạng đã.

Như vậy, sinh mệnh của báo chí xứ này sẽ có thêm được chút đảm bảo nữa.

Hoàng-Đạo

Nhờ anh sang giúp dân lụt

- Ông Nguyễn-trọng-Vấn, Hậu Lộc, Thanh-hóa 6p.00
- Ông Cựu Hương Chánh 1p.00
- Vợ chồng Mr T. 0p.77
- Ông Hải Nhân 1p.00

Cùng các độc-giả Ngày Nay

Trong tháng tuần tháng Novembre, bạn Phạm-vân-Binh sẽ đi: Nam Định, Thái Bình, Phú Lý, Ninh Bình, để cổ động cho Ngày Nay và lấy thêm độc giả.

Xin các bạn đọc thân yêu của Ngày Nay giới thiệu bạn Phạm vân-Binh với những người quen biết.

Bạn nào muốn hỏi thăm về Ảnh Sáng và biên tên vào đoàn, bạn Phạm vân-Binh sẽ vui lòng tiếp chuyện. Ngày Nay

BUỔI HỘI HỢP CỦA ỦY BAN BÁO GIỚI BẮC KỲ

(Ngày 29-10-37)

Họp tại báo-quân Ngày Nay, các anh em trong Ủy-ban có mặt đã nhất quyết mấy điều:

- 1) Ủy an thư ký viết những bức thư chính thức mời các ban đồng nghiệp mới xuất bản sau khi Ủy-ban báo-giới thành lập để cùng làm việc cho báo giới.
- 2) Ủy an Nguyễn trong Trac kiểm điểm lại quỹ của Ủy-ban và tạm thời đảm bảo việc tài chính cho Ủy-ban.

Sau đây là bức thư của đại-biểu Ủy-ban ở Pháp đã gởi cho ông chủ nhiệm báo Nhân-Loại trong dịp cổ đồng-nghiệp Vaillant Couturier vừa ra thế.

Paris, le 12 Octobre 1937

- Ông Marcel Cachin
- Chủ nhiệm báo Nhân-Loại
- 138, rue Mouffetard Paris (2e)
- Đồng-nghiệp,

« Chợt nghe tin đồng nghiệp Paul Vaillant Couturier, chủ bút báo Nhân-Loại, chết, tôi nhớ ông trao những lời chia buồn cảm động của chúng tôi cho tang quyến của cố đồng nghiệp, và chúng tôi xin ông cùng những anh trong tòa báo nhân lời chia buồn của chúng tôi.

« Từ bao lâu, Paul Vaillant Couturier đã giúp nhiều việc cho báo giới annam, cái báo giới đã bị những đạo sắc lệnh ác nghiệt, như sắc lệnh tháng 10 năm 1927, và những chính sách chuyên chế ở thuộc địa đè ép, nên báo Nhân-Loại gần đây đã phải viết nhiều bài để bênh vực cho những nhà viết báo bị giam cầm một cách độc đoán và đinh thọc đến mấy tuần lễ, suốt chết.

« Lấy tư cách là đại biểu của ủy-ban báo giới Bắc-kỳ ở bên Pháp, tôi sẽ từ làm cái bổn phận của tôi là dự vào đám tang của Paul Vaillant Couturier.

- Lời chào thân ái
- Nguyễn-thế-Truyền

Ủy-ban báo-giới Bắc kỳ tại cao

Các Ngàì mua buôn hay mua lẻ các thứ pull'over, maillot, chemisette v. v., xin đòi cho được áo có dấu hiệu Cécé mầy thật là hàng tốt vì những áo Cécé làm lại chính hiệu dẹt CỤ CHUNG, một hiệu có tiếng là làm hàng kỹ và tốt

CỤ CHUNG

100, Rue du Coton — HANOI

NGƯỜI VÀ VIỆC

QUY KHU LẠI...

Ay thế là ông thiếu Hoàng-trọng-Phe xin về thật.

Ông đã nhất định đến cuối năm, theo gương các bậc hiền sĩ ngày xưa treo ấn từ quan, vừa ca bài quy khứ lai từ vừa trở về vườn.

Thời thế cũng khô cái thân ông thiếu: khi xem hoa nở này, khi chờ trăng lên này, khi nghe tiếng bạc tiếng đàn này... cả tiếng đàn mà trở nữa cũng được. Ông thiếu nghĩ đến cái thú điền viên của nhà



trì sĩ đã giữ được trong sạch tâm lòng trung trinh lúc hơi qua bề hoan, chắc không khỏi như mở cờ trong bụng.

Nhưng giây phút sau, ông có lẽ lại buồn ngùi nghĩ đến đám đàn đen bấy lâu ấp dờn bóng, có lẽ lòng ông lại không nở rời bỏ mà đi. Ông nghĩ đến bọn đàn hào mơn người đến náu ông lại bốn năm kia, ông nghĩ mà thương, nhưng trí ông đã quyết, đành gạt lệ mà chia tay. Thưa là :

Sầu này biết lấy chi cân.

Nhất là khi ông nghĩ đến ông bạn đồng sự họ Vi. Ông cũng tưởng ông thiếu Vi van Đình, cùng là ông thiếu với nhau thì cũng một ý, cũng từ chừ về, để những buổi giờ sớm, trưa chiều, ông có bầu có bạn, có van cơm xôi, có nôi cơm nếp, có dịp bánh trong, có lưng hồ rùa...

Ái ngờ ông thiếu họ Vi lại bị một bọn thảo hào tình Thái sát sít niu áo lại, khiến ông ta :

... Đứng dẫu nửa ở nửa về,

Không biết nên về ông thiếu

Hoàng thiếu mất một ông bạn hay là để bề hoan thiết thêm một ông thiếu.

HOÀNG-BAO

HOA VIỆT

Hàng Bang Quảng-dông vừa rời đã lỗ chực hai buổi dạ-hội để lẩy tiền giúp nạn dân vùng bị lụt.

Đó là một hành vi từ thiện và tương trợ khiến cho chúng tôi cảm động. Đàng quý hơn nữa là bên Tàu cũng đang có nạn chiến tranh, người Trung-hoa ở bên này đã nhiều lần phải quyền tiền gửi về giúp nước.

Chúng tôi mừng rằng cái thời kỳ lạnh đom trong sự giao thiệp giữa người khách với người ở xứ này có lẽ đã qua rồi. Sự lãnh đạm đó không phải ở người Annam; chúng tôi vẫn có cảm tình đặc biệt đối với các người khách sang lập nghiệp ở bên này.

Chỉ có cái thái độ của người khách giữ về trước khiến chúng tôi lấy làm lạ. Người khách ở đây hình như không biết rằng chung quanh họ còn có người Annam nữa. Họ quên chúng ta đi; những cái vui cái khổ của chúng ta không được họ chú ý tới.

Tuy vậy, họ vẫn sống ở trên đất này, sinh cơ lập nghiệp bằng các công việc kinh doanh hay thương mại, mà khách hàng là tất cả người Annam. Cứ nói cái lợi của một khách hàng đối với nhà buôn, họ cũng đã đáng nên cảm ơn chúng ta rồi mới phải. Những chỉ chính chúng ta đã quên sống họ, chính chúng ta đã gây dựng



cho họ những cơ đồ to tại ở bên này.

Phải, không bao giờ chúng tôi sa ngã vào một thái độ bài ngoại vô lý mà thái quá. Gây những mối ác cảm



ÔNG CHANH AN — Anh bị phạt một tháng tù án treo, có kêu gì nữa không?

TÔI NHẢN — Băm quan lớn, treo một ngày cũng đủ chết rồi ạ.

giữa hai dân Hoa, Việt không có ích lợi gì. Chúng tôi, người Annam, với người Tàu có nhiều giây liên lạc mật thiết và quan hệ mà bao nhiêu năm kinh dịch trong lịch sử không làm rứt được.

Bây giờ cái lãnh đạm nói trên hình như đã mất đi. Có lẽ bởi người Tàu vì Nhật xâm chiếm, đã thấy rõ rệt cái nghĩa tương trợ chúng? Dù thế nào, chúng tôi cũng thành thực cảm ơn cái lòng từ thiện đáng quý mà người khách bên này đã tỏ ra với, và chúng tôi ao ước rằng những mối cảm tình sẽ nhiều và đậm thắm giữa người Trung-Hoa với chúng tôi.

T. L.

PHÒNG THỦ ĐÔNG-DƯƠNG

NGƯỜI TA lại vừa tìm ra được một cách rất thần tình để phòng thủ Đông-dương; không cần đóng thêm tàu, mộ thêm lính, đúc thêm súng đạn, chế thêm máy bay, mà dân Đông-dương vẫn vững vàng, bình yên như ngồi trên bàn thạch vậy.

Người sáng kiến ra cách phòng thủ ấy là ông Hené Candelon, cựu chủ nhiệm báo *l'OEuvre*, đương kim chủ nhiệm báo *l'Echo*. Và cách phòng thủ mới nhiệm đó là: giữ Đông-dương đứng trong lập, không giúp Tàu mà cũng không ăn cánh với Nhật.

Ông Candelon đại khái nói trong báo *l'Echo*:

— Nếu Đông-dương giúp Tàu thì nguy cho Đông-dương lắm, vì Đông-dương là một giải đất dài, hai đầu có hai lưu vực lớn: Bắc-kỳ và Nam-kỳ. Đó là hai nơi đóng quân, có hai đường nối liền nhau: đường thủy và đường bộ. Khi có chiến tranh thì đường thủy có nhiên là không dùng được rồi, vì chiến hạm Đông-dương tất cả chỉ có hai, ba chiếc tàu nhỏ, còn hai cái tàu ngầm thì mục nát đã lâu.

Còn đường bộ (xe hỏa và ô tô) thì nhiều đoạn sát liền bờ biển, chỉ vài phát trái phá của chiến thuyền Nhật, đủ phá tan. Như thế là hai đầu sẽ không thể giao thông với nhau được nữa. Nước Pháp cũng có mấy chiếc tàu chiến đóng ở Thượng-hải. Nhưng hình như Nhật đã nghĩ tới điều đó, nên cho chiến hạm ngày đêm lượn quanh vùng Hải-nam để phòng khi xảy ra chiến tranh, nước Pháp có đem những chiến thuyền kia về Đông-dương chăng?

Vậy Đông-dương không thể giúp Tàu được.

Còn giúp Nhật? Ông Candelon trả lời vấn đề: « xong việc họ cũng chẳng ơn gì mình. »

Và ông ta kết luận: « chẳng nên giúp bên nào cả là hơn hết. »

Thực là ông Không-tử Candelon, ông Candelon của đạo trung dung của đạo « bất thiên bất dịch »

Nếu nước nào cũng theo đạo trung dung của ông Candelon thì thế giới còn làm gì có chiến tranh! Thi dụ nước Pháp nói: « ta về về với Anh và Nga thì Đức và Ý thù và sinh sự. Chi bằng ta trung lập ». Và nước Anh, nước Nga, nước Đức, nước Ý, nước Nhật nữa cũng nói như thế và cũng trung lập cả thì thế giới đã hòa-bình mất rồi.

Nhưng tiếc thay thế giới lại không thích hòa bình!

Cho nên cái đạo trung dung của ông Candelon sẽ không cao kiêu và cái cách phòng thủ Đông-dương của ông ta sẽ không hiệu nghiệm nữa.

Chỉ còn cách này nếu không đặc dụng một thì Đông-dương đành chịu. Là cách phòng thủ theo lối chim đã điều: rúc đầu vào cát để không trông thấy gì hết cho tới khi bình yên và sự lại rút đầu ra mà vui vẻ nhìn trời xanh và lên tiếng hát khúc ca « quốc thái dân an ».

Nhưng ous không bình yên vô sự?

Đó lại là một câu chuyện khác.

NHI-LINH

Đất bán chia từng lô tùy người mua.

5054 m² đất cao ở giữa hai con đường số 155 và 165 gần (Institut Pasteur).

790 m² đất cao ở con đường 155 trước vườn hoa.

1500 m² đất hồ ở giữa hai con đường Mon grand và 170.

Đồn điền 500 mẫu có núi đá bao bọc nuôi trâu bò rất kín (ở cánh Ninh-Bình 10 cây số).

Hỏi tại: **VẠN HOA 8 phố Hàng Ngang Hanoi**
Me DEROCHE Quận-Lý Văn Khê
3 phố Trường Thị Hanoi
Mr THÂN 90 phố LÊ-Lợi Hanoi.

Cần xuất bản.

bằng tiếng LANGSA

MỘT NGƯỜI ANNAM
RẤT

THƯƠNG NƯỚC MÌNH
lại hoan nghinh Đại-Pháp :

Lịch-Sử Ông

PHAN-THANH-GIANG

của

M. LÊ-THÀNH-TƯỜNG viết
Cố Quan Thống-Sứ
YVES CHATEL viết tựa.

CHỢ PHIÊN NAM - ĐỊNH

CÁi tai họa nghìn nam của chợ phiên là các «cổ tiền» đứng đón ở cửa chợ.

Họ đẹp lắm. Miệng tươi lúm. Ăn nói có duyên quá. Mời mọc khéo hết sức. Bởi vậy họ hôn cho cái túi tiền của ngài.

Tôi bước vào. Từng đội binh tiên từ ra vây lấy tôi, don-đá, vèn-và :
— Ông mua hồ số báo.
— Ông mua bộ đồng hoa...
— Ông mua bộ...
— Ông mua...

Bằng ý tiếng nói là bằng ấy nư cười thắm.

Tôi trả lời bằng nư cười không được thắm mấy, nhưng đã có những đồng hào của tôi chuộc lỗi dùm.

Ra khỏi được cái trũng vì tiền nga, khắp người tôi mang đầy những dấu vết yêu qui : chương trình, mẽ đay, hoa, sách, báo... v. v. Nhưng hết nan ấy đến nan khác. Cái nan khác này hiện thành hình một bụa : ông Ng-bá-Lượng. Ông khoe tay tôi, cười sáng sủa như ông vẫn cười xưa nay :

— Lại đây với tôi một tí đã nào !

Tôi lại một tí với ông, mong ông thết một chầu «bĩa đả» giải lao. Nhưng cuộc thết của ông lại là cuộc mới mua thế quay số.

Cái bĩa đả ở gian quay số từng dang vôi ông ban ranh mãnh :

— Vì việc nghĩa, ông mua giúp cho.

Tôi nghen ngợu mua hai thế. Tôi quay số. Tôi thua. Cái tiếng cười sáng sủa của ông bạn đã biến đâu mất rồi.

Lên gác, tôi vào một gian phòng hừa hẹn nhiều cái vui. Cái vui đó là sự được ngắm những kiều áo phụ-nữ tân thời. Ở chỗ khác người ta phải mất tiền cho mình vì tất mình đã thêm xem. Ở đây mình phải bỏ tiền mới mua được cái khó chịu ấy.

Miệng tôi cười để tỏ ra tôi có lòng tốt với việc nghĩa.

Nhưng mắt tôi thì lườm cái anh

chàng gác cửa một cái hết sức dài.

Đang cuối chợ là gian hàng trà và một cái sản khiếu vũ. Một... cái... sản... khiếu... vũ?... hơ hơ ! hơ hơ !... nó nhỏ bằng cái... bàn tay của ngài !

Nói của đáng tội nó cũng khá rộng, đề tôi có thể tưởng đó là chỗ khiếu vũ của trẻ con lên năm.

Tuy thế, một lát sau, hai ông tây hộ pháp và hai bà đầm phi thường, tướng mình là trẻ con, đi vào đề động đậy một hồi trong đó.

Thế là đủ cho cái «sân» khiếu vũ chật ních những «người».

Những tiếng chiêng hàng chầu, khách nhao nhao lên từ phía, ở các gian hàng nhỏ và lớn. Đi tới đi, tôi cũng có người nán nỉ mới mẻ. Tôi nghe mà nể quá, muốn chiếu ý hết thầy, và chiếu ý cùng một lúc : thành thử tôi chẳng chiếu ý được ai.

Một ông tây quay số ở một căn, một tay sách một con ngỗng quảng quac kếu, một tay giờ một con lợn sủa eng-ê-kê, còn miệng ông ta thì kêu to hơn hai con vật :

— Ai muốn lấy ngỗng, ai muốn lấy lợn, mau mau kéo hết, ai muốn lấy ngỗng, ai muốn lấy lợn.

Một người đàn bà Pháp vội đáp :

— Tôi ! tôi.

Người ta cười ò lên.

Bà ta cũng cười vì chợt thấy câu của mình ngộ nghĩnh.

Cái «đỉnh» của chợ phiên Nam-

thành là buổi diễn kịch và dạ hội ở nhà xếc tây.

Chúng tôi ra về, đợi đến 9 giờ đến dự.

Vui lạ. Thích cả tai lẫn mắt.

Buổi tối hôm ấy đủ chuộc lại bao nhiêu cái nhạt nhẽo của chợ phiên. Cái gì cũng đáng khen : diễn kịch, hát hồng, kể chuyện róc, nhảy múa. Tất được cười những trận cười khoái trá vì vở kịch (vở Octave), được cảm động vì mấy bài hát khản khản của mấy ông tây già, và được... mê hồn vì cái sắc đẹp mê

hồn của cô đầm nhảy múa.

Tôi cũng mê hồn vì sắc đẹp của những cô khác, những cô nữ sinh bán chương trình chẳng hạn, ò ! đẹp ! đẹp ! và đẹp ! và tươi lạ, và đáng yêu lạ, (nói thế để cho các cô bằng lòng).

Văn-Bình

Tài bút. — Trong cuộc thi xe hoa và thi sắc đẹp không có gì đáng thuật, chỉ toàn những hoa và toàn

những sắc đẹp dự thi, không có gì đáng phân nân. Một tin mừng cho người bạn thân của chúng ta : ông Lý Toét. Ông này được người ta tặng giải nhất và được hoan nghênh nhiệt liệt trong bộ áo trá hình của một cậu bé con.

Tôi đã đánh giầy thép về làng cho ông Lý biết tin và đợi ông mời về ăn khao; bạn nào muốn về thì báo trước tôi, nhưng phải làm mấy bài thăm mừng ông, hoặc một vài đôi câu đối.

Nhân dân đại biểu viện

SÁNG thứ tư ngày ba tháng Mười một năm nay, Viện Dân biểu đã mở cửa ở Hội-quán Khai-tri-điền-đức.

Ngòi các ông «ngự» mà nhân dân đã biết kỹ hội đồng thường niên này lại có đủ các quan khách, tây, nam đến dự. Trong số đó, người đáng chú ý đến là ông thiếu Hoàng-trọng-Phu mà chúng ta sắp phải tiếc nay mai.

Các vị đại biểu và quan khách đứng trở chuyển ở cửa nhân dân đại biểu viện Khai Tri để đón ông thủ hiến Bắc-kỳ, ông nào cũng vui vẻ hoạt bát, cả những ông nghị «kỳ mục» trong bộ áo thâm què mùa cũng bỏ được vẻ sợ hãi để nghe một bài kén chào : nghị viên bắt đầu lễ khai mạc.

Lẽ có hành trong sự nghiêm trang mà thân mật, trong đó sự sâu sắc của tri thức và ý nhị của thông minh phát lộ ra ở các bài diễn văn.

Ông nghị cao tuổi nhất viện, Bùi-trọng-Nga, (tuy chưa hẳn là cao tuổi nhất) đứng lên chào mừng ông Thống. Ông ứng khẩu một đoạn văn gọn ghẽ, tán dương công đức của ông thủ hiến bằng những lời thích đáng và chừng chạc ; rồi bằng những lời chừng chạc, ông chào mừng các ban chức viên. Ông khuyến khích họ thăng tiến trên con đường hành động rục rờ trong mấy năm nay.

Nói lời ông, ông nghị thanh niên nhất, ông Lộ, đứng lên và cũng ứng khẩu một bài diễn văn tiếng Pháp nghe bằng hồn và chặt chẽ.

Kể đến bài diễn văn của ông Thống sứ.

Ông nói trong mấy tiếng đồng hồ về đủ các vấn đề quan trọng của xứ bảo hộ gần đây, phúc qua cái chương trình của ông ; các chính kiến phức tạp của ông được toàn viên hiểu rõ một cách thấu đáo. Bởi vậy tiếng vỗ tay ran lên trước mặt không thiếu

một ông dân biểu nào : không có một ông nào không hết sức chăm chú nghe — và hiền — những lời vàng của ông thủ hiến.

Sau lời tuyên bố hội đồng khai mạc, hội đồng liền khai mạc.

Ông Bùi trọng Nga giữ trọng trách làm chủ tịch cuộc đầu phiên viện trường — và ông làm chủ tịch một cách vẻ vang.

Cuộc bầu cử rất gay go : chính vì thế mà nghị trường có vẻ nhiệt liệt đang mừng của một cuộc hội nghị quan trọng : các ông biết cái nhiệm vụ của người thay mặt cho quần chúng. Sự gan dạ của chỉ là một việc đáng ca tụng ở đây sự gan dạ có nghĩa là sức sáng làm việc nặng nề.

Sau khi các bài diễn văn hùng hồn đã phát biểu chính kiến và phương pháp từng người, ông Phạm vụ Lục đứng cử như ông vẫn bị trúng cử. Ông không thể từ chối được sự tin cậy của mọi người, nhưng về mặt tư lý của người chỉ sĩ vẫn giữ được nư cười.

Rồi nghị viện bầu ông Nguyễn đình Cung làm phó nghị trường và làm thế bầu ban trị sự.

Người ta thấy một sự nghiêm trọng lớn lao phẳng phát trong nghị trường. Mạnh hệ quốc dân do ở đây mà định nền.

Thực đây, chứ không phải nói khoeo đùa.

LÊTA

T.B. — Muốn biết sự thực ra sao, xem số sau phần giải.

CẦU Ô

Tim việc làm

Trẻ tuổi, chăm chỉ, đứng đắn, có bằng D. E. P. S. F. I. tìm một chỗ dạy học trong các tư gia ở Hanoi, cốt đủ sống để học thêm.

Hỏi M. Soang N° 55 Rue des Pipes (trên gác). Buổi trưa và buổi tối.

Sâm nhung bách bổ

Những người xanh, gầy, yếu, mệt, những người khi huyết hư, những người tâm huyết khô ráo, óc mệt, những người tinh lực suy kém, những người làm việc quá độ, những người thận hư, tinh thận suy nhược, những người thủ đâm thành bệnh tiểu tiện, đau ngực, ho lao, chóng mặt, đau đầu, những người ăn uống chậm tiêu, những người ít ngủ, những người yếu đau mới khỏi, những người yếu lực, ở tai, ở mắt, những người mới cai thuốc phiện v.v. Muốn khỏi các tật bệnh, muốn trở nên người trẻ trung khỏe mạnh, muốn được chắc ở cơ quan sinh dục của các loài vật rất mạnh với sâm nhung rất tốt, nên có đặc tính cải tạo hoàn toàn, tựa như người được tiếp nhận. Bán ở các hiệu thuốc và khắp các đại lý.

(Tết. 755) và khắp các đại lý.

Nghiệm hút

Một phương thuốc cai nhà đọa đê thí nghiệm không có một tí chất thuốc phiện. Ai uống cũng bỏ hẳn được. Trong khi uống thuốc cai này đi làm việc như thường. Sau khi khỏi nghiệm không sinh ra chứng gì khác. Thuốc nước mỗi chai 1p.00, thuốc viên mỗi hộp 0p.50. Nghiệm nhẹ chỉ hết 1p.00, nghiệm nặng hết 0p.06 là bỏ hẳn được. Bỏ là phương thuốc Thiên ngộ giới yên số 20 của nhà thuốc HỒNG-KHÊ, 83 phố Huế, Hanoi (Tết. 755). Xin cứ dùng, nếu sai như sẽ trả lại tiền gấp đôi.

Vòng quanh Đông dương



Tại hại cho tôi là tôi không có cái sức thể thao, nhưng cái trí thể thao của tôi lại to tát quá. Chẳng thế, tôi đã không hề lười nhàn tới đến tiền học, khi ban thể thao đây dựng cảm tôi lửa báo *Ngày Nay* chào chúng tôi để sáng sớm hôm sau lên đường đi vòng quanh Đông-dương.

Tối hôm ấy, tôi cần thận lên cả hai giày cốt đồng hồ và để kim báo thức trở đúng bốn giờ sáng. Vì phải dậy sớm lắm mới kịp. Các nhà thể thao đã hẹn năm giờ khởi hành thì năm giờ kém mười thể nào mình cũng phải có mặt ở đấy rồi, chẳng nhớ họ đi trước mắt thì mình tiến ai? Mà mình còn ra sao nữa!

Tối đương ngủ ngon thì chuông nhà thờ ờ đầu... Tôi hoảng thục dậy. Không, không phải chuông nhà thờ. Đó chỉ là tiếng chuông ròn rã sát bên tai. Tôi cau có giờ tay toan ăn cái khay rồi so xuống cho cái đồng hồ khó chịu cảm ngay đi thì tôi chợt nhớ đến cuộc vòng quanh Đông-dương của tôi.

Tối vội dụi mắt nhìn giờ. Trời ơi! cái đồng hồ của tôi nó chậm chỉ quá y tôi muốn: Nó đánh chuông sớm hơn những mười lăm phút. Nhưng tôi cũng đi sửa soạn quần



áo. Tôi chọn bộ y phục thể thao nhất, nghĩa là bộ cũ nhất của tôi.

Rồi tôi đốt bếp còn pha nước lấy mà uống cho được có vẻ thể thao. Lối đi một cách rất thể thao xong, thì đồng hồ trở bốn rưỡi.

Tôi quá quyết, dõng dạc lên đường, băng... chiếc xe... tay do một anh phu lực lưỡng kéo thực mau. Thế mà trí thể thao của tôi vẫn thấy chậm.

Theo đúng lời hẹn, tôi đến kéo chuông nhà anh Hoàng-đạo. Nhưng chuông chưa kịp kêu tôi đã nghe rõ tiếng giầy điềm bước «cộp cộp» trên

bao lơn. Thì ra anh Hoàng-đạo cũng có tình thần thể thao, như tôi, cũng dậy từ bốn giờ kém mười lăm, cũng đun nước lấy để pha chè uống như tôi. C. ờ hay, ở đời, những trí thể thao lớn thường gặp nhau.

Trên con đường nhựa, dưới ánh rặng đèn điện treo, hai chiếc xe kiểu thể thao (kiểu mới) song song thẳng tiến.

Vừa tới tòa *Việt báo*, thì ở trong nhà đồng hồ của ông Học để để đánh năm tiếng. Ngoài cửa không một bóng người. Có lẽ họ khởi hành rồi, Trời ơi! Chúng tôi đắm cửa để hỏi cho biết chắc chắn. Người loảng toảng hé cửa trả lời:



«chưa có gì cả!» Rồi lại đóng cửa ngủ lại.

Chúng tôi cùng nhau tập môn thể thao đi bách bộ từ gốc cây nọ đến gốc cây kia cho đỡ mỏi căng. Nhưng tập lâu lại càng mỏi căng quá. Đành dừng tựa gốc cây mà đợi. Chốc chốc cái đồng hồ *wesminster* *Việt báo* lại dõng dĩnh lên tiếng hát chơi để báo mười lăm phút, nửa giờ...

Từ năm giờ rưỡi thì các người đi tiến lục tục kéo đến, chẳng bao lâu đường gần kín địa hê, và có một góc đường nư.

Sáu giờ. Sự sốt ruột đã bắt đầu hiện ra trên nét mặt nhiều người, và hiện ngấm ngấm ở hai chân tôi, vì muốn tỏ rằng mình có đủ tinh thần thể thao tới vấn cổ tươt ỉnh, vui cười nói chuyện với người nọ người kia, với cả cái ông thể thao một trăm phần trăm mà ở cuộc vận động nào tôi cũng gặp với cái mũ «cát-quét» trắng của ông ta.

Sáu giờ 15 — Sự sốt ruột đã trở nên âm ỹ, òn ào, mất trật tự. Vài ba người bỏ ra về có lẽ vì thiếu tinh thần thể thao, chắc chắn vì buổi sáng chưa ăn lót dạ.

Sáu giờ rưỡi. Xong cả. Chỉ việc lên đường. Nhưng còn thiếu ba nhà không lồ Hưng, Nghiêm, Chất (*les géants du tour d'Indo-chine*) chưa đến.

Sau cùng, họ cũng đến. Thế là may!

Một tiếng à! thực dài đón tiếp ba đồng anh hùng nhỏ nhắn với ba cái xe đạp mảnh rẻ mang ít hành lý sơ sài. Theo liền sau, trong chiếc xe cao su, hai vị anh thư đi tiến.

Thời, thế là cuộc vòng quanh Đông-dương bắt đầu.

Nhưng vẫn chưa bắt đầu được, vì

đến lượt đồng anh hùng thứ tư nhảy vọt lên sáu khẩu. Đó là thể thao nghiệp ảnh gia Lê Đình Chử, đã nổi tiếng về sự kình cang chậm chạp trong lúc mọi người khác vội vàng.

Ông ta giữ đoàn xe đạp lại giữa đường, để vận máy ảnh lên cưa đồng, rồi ngắm, rồi nghĩa, rồi bảo người này nhích đi, bảo người kia nhích lại... đến lăm thứ.

Nào ông ta có chịu chup cho đâu! Ông ta còn nản nì mười mả hai có «anh thư» ra đứng bên ba đồng anh hùng của ông ta.

— Mọii các cô ra cho một tí, một tí thôi.

Nhưng một tí, các cô cũng không chịu ra:

Kết cục: mất 15 phút mới xong cái bấm tách.

Tôi đến bắt tay ba vị anh hùng và nói một cách vãn vè:

- Con đường ngoặt khó nhất, nguy hiểm nhất, anh em đã vượt qua rồi đó. Con đường ngoặt ấy là đường Gia-long ở Hanoi. Những quãng còn lại trong hành trình có kẻ làm chi.

Rồi ba con ngựa sắt vùn vút chạy đi rồi trong lòng tôi một ít... nhọc



mệt: lần đầu tôi tập đứng trong hai giờ liền. Hoàng Đạo mỉm cười bảo tôi:

— Một ngày thể thao đáng kỷ niệm trong đời chúng ta.

Nhị Linh

l. T. — Chúng tôi vừa nhận được bức thư của ba nhà đi vòng quanh Đông-dương gửi từ Chi-nê về, nói xin lỗi về sự chậm chạp buổi đầu. Anh em cứ cứ đi. Chậm mà tới đích còn hơn nhanh nhẩu mà chẳng tới... cái gì.

N. L.

VUI CUỐI

Của N. C. Chác, Hoài-đức

Không biết được

— Đừng chửi chuột kẻo nó lại cắn quần áo nữa thì khôn đấy!

— Me không lo, con sẽ chửi bằng tiếng tây, nó biết thể nào đưng mà sợ.

(Hôm sau) — Đấy, tao đã bảo mà, mày chửi bằng chữ tây nó cũng biết, nên nó vẫn cắn.

— Nó biết vì có... «chuột tây» làm thông ngôn. Bấy giờ con sẽ chửi bằng tiếng ang-lê, đến này không có người ang-lê thì không có chu ột ang lê làm thông ngôn mà sợ!

Đã thăm vào đâu

— Anh đừng khinh thàng X..., nó con «cha» cháu «ông» cơ đấy.

— Con cha, cháu ông thì đã thăm vào đâu. Tôi là con «mẹ» cháu «bà» cơ.

Muru eo

Bà X..., tính hay thích lên đồng, chõng ngân thế nào cũng không nghe. Một hôm, bà ta đương lên đồng cầu, ông chồng liền kêu tướng lên: «Thế có chết không, thàng My nó chơi nghịch đồ đầu lẩn gạo với ngô rồi!» Bà X... đang nhảy huyền (thuyền, nghe tiếng với ta rằm rì: «Thế à? Nó giết tôi rồi, nó giết tôi rồi!»

Chồng vỗ tay cười.

Lên đồng nói tiếng tây

— Ngày nọ, nhà bác T... phu ma, lời người họ để xem có thực hay không. Ngồi mãi chưa thấy gì, thì bèn đưa chơi, đảo lia lia một lúc rồi cười

và nói một tràng tiếng tây.

— Thế thì ngộ lắm nhỉ?

— Nhưng họ không tây thế làm ngó, họ lại cho rằng: «ở đất ấy (ở cầu giầy) có ma tây, vì ngày xưa quân Cờ đen và quân Pháp đánh nhau ở đây. Rồi họ lập tức đi mua những lễ vật tây để cúng, và lại nhờ tôi ngồi đồng giúp và anh X... (âm thông ngôn). Sau cùng, chúng tôi đánh một bữa chén no nê.

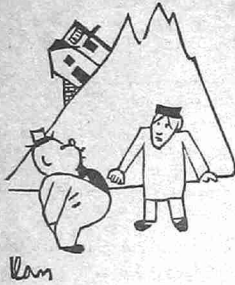
PHÒNG VẼ — — — KIỀU NHÀ

NGUYỄN BÁ CHÍ
Kiến - trúc - sư

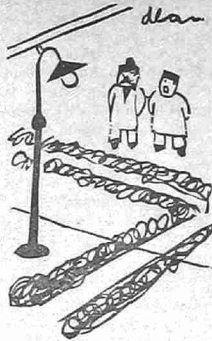
HANOI — n° 61, Rue de Takou
HAIPHONG — n° 82 Ac O' d'Endhal

MÙA KIẾN TRÚC

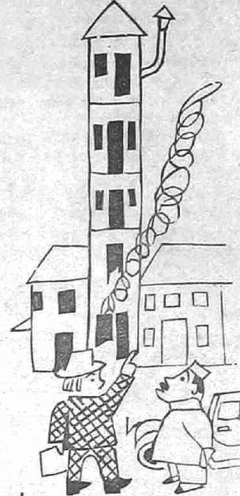
Năm nào cũng đến đây là có kỳ thi kiến trúc. Vậy xin hiến độc giả mấy kiểu nhà lạ để so sánh với những kiểu nhà của các thi sinh hiện đang bày ở trường Mỹ-thuật:



THÀU-KHOẢN — Nhà là làm như thế, ông bằng lòng vậy, vì miếng đất của ông ở trên sườn núi, đá rắn quá không đào phẳng được.



-- Ấy! tôi xây nhà quá lấy cột đèn điện thế này khỏi tốn tiền thấp, đèn.



HẠT SẠN

Nghĩa bóng đầy chữ!

ịch Hữu số 89 trong truyện ngắn « Ba quả trứng »:
Bà có ngờ đâu dữ dem thần nương cửa phải thì còn đâu là sóng gió.
Phải, có dem thần nương nhờ của biển cửa sông thì mới còn sóng gió.

Cái mặt « lạ »!

Cũng trong truyện ấy:
Mặc cho những giọt nước mắt lan trên má đọng thành những vũng trong những nếp gợn của lớp da nhăn.
Lâm như khô cái mặt bà ta là mặt... đất, và nước mắt bà ta là nước nguồn chảy về.

Thế thì cụt hứng thật!

Cũng trong truyện ấy:
Các chú (liều) cụt hứng như con mèo bị cắt tai...
Chắc tác giả hứng lắm khi viết câu văn hay ho ấy, vì vẫn còn nguyên cả hai tai, nhưng kê thì đáng... cụt hứng lắm.

Kịp sao được!

Vấn trong truyện ấy:
Những giọt mồ hôi tùm tã thấm ướt đầm quần áo, lau không kịp.
Còn lau sao được mà kịp, với chẳng kịp, vì mồ hôi đã thấm đầm quần áo rồi...

Ví von

T. T. T. Ba số 33, trong truyện ngắn « Ngày thi »:
Đàng đàng một vùng đỏ ối, mặt trời còn lấp sau ngọn cây như có gái mới về nhà chồng.
Cỏ gai mới về nhà chồng cũng lấp sau ngọn cây?

Chếch ?

T. T. T. Ba số 34, trong truyện « Khúc chiến trường »:
... đã hai năm chầy Thu-Nương néi hoa ừ dột với gói chịch chân đơn.
Gối chịch, chân nghiêng, chữ lị!

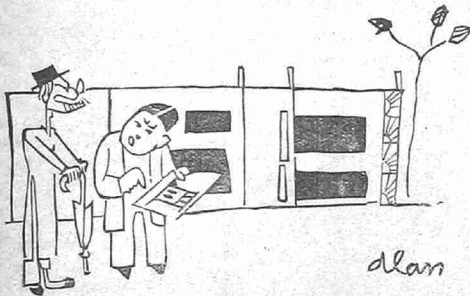
Lại chịch.

Cũng trong truyện ấy:
Vi nắng, có phồng chịch bóng...
Thế thì bả nắng là chị Hằng!

Ví với von!

ịch Hữu số 80, trong truyện « Vượt ngục »:
Trên con đường thiên lý, Oanh lủi thúi đi, như một vết mực ai lỡ đánh rỏ lên một tờ tranh.
Không như đầu, ông Lan-Khai, vì vết mực thì đi sao được dù là đi thúi thúi. Đến một giọt mực cũng chẳng đi được nữa là một vết mực. Và nếu vết mực đi được thì cũng phải « lỡ đánh rỏ » lên con đường về trong bức tranh, nó mới lủi thúi đi như Oanh trên con đường thiên lý được. Nhờ đánh rỏ nó lên ngọn cây về trong « Bức tranh » thì sao?

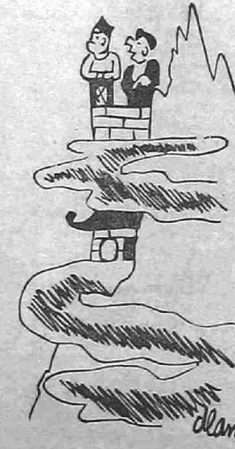
HÀN ĐÀI SẠN



— Nhà ông sao cho xây thấp quá thế?
— Xin lỗi ông, tôi đưa bản đồ nhà cho cai, nhưng lão ta cầm ngang giấy mà xem rồi cho thợ xây nên nhà hóa... nằm ngang ra thế đó.



— Thế còn sơn thủy ở đằng sau nhà đâu?



— Nhà này ở ngọn núi cao lắm, mây mưa xuống bao giờ cũng ở dưới lưng chừng nhà, nên tôi chỉ xây có một mái ở tầng dưới thôi.

TIN THO'

(Tiếp theo kỳ trước)

NHUNG thơ là mùa thu, đang chũ ý nhất là bài «trời trở rét» của một nữ độc giả, cô Thiếu Tâm. Lời thơ vừa đột ngột, vừa mộc mạc, vừa vụng về. Nhưng ý tứ thực mới mẻ. Nhiều nét có một đặc điểm hiếm thấy ở trong các thơ khác là cách thu ở xử ta :

Vườn cây úa, rừng mình, gieo lá úa.
Ngon khói chiều cuộn rồi nóc nhà trơ.
Trời đầy mây, Bay từng đàn chim nhỏ.
Giò rạt rào số dầy lầy tre xanh.

Bốn câu giản dị mà tươi đẹp, trong đó rung động cả một vườn cây, bởi rồi ngon khói chiều sao sắc, tiếng tre và dầy một trời mây lo ngại...

Một bài thơ mở đầu bằng những lời đàm đã như thế, tiếp thay không được toàn bích. Những câu sau câu thả, ngưng ngập lam phi mất những nét rất kỳ thú nó gọi cho ta thấy cả cái hương vị đồng ruộng trong buổi đầu mùa đông :

Trời trở rét, Người làng tôi đã thấy
Ao mền, vầy dục gió ra... thì...

Những cô gái với lá thuốc nhuộm
ràng đen nhện

Trâu bò thara bóng trên bờ đê
Tôi còn thấy: trên cánh đồng lúa úa

Nắng úa trên vai ông suốt ngày
Ngọn nong phia đất cấy trên bờ cò

Ngững nhin trên lều lấm: rết lùa
lượn.

Ta đoán thấy những ý tứ thành thục, chán chửa, rung động người làm thơ, ta thấy có sự cố gắng muốn ghi hết những cảm giác của tâm tình, nhưng nghệ thuật người làm

thơ còn non hay nói cho đúng hơn — và như thế đáng phân nân hơn — người làm thơ qua chênh mảng với nghệ thuật.

Bài sau này của cô Thiếu Tâm, cũng có những đức tính vừa nói trên kia — nhưng « đức tính » lâu vẫn những tật đùng phân nân, vì tác giả dùng công hơn có thể làm thơ hay hơn được.

NẮNG HANH

Một tình sương Rực góc trời mây
lửa.
Cây đáng im. Từng chiếc lá khô rơi.
Vũng ao tù nước bèo xanh cạn nửa.
Đường ru đồng, như đi trên những
lá áo rơi (!)

Mặt trời lên, lầy tre xa cháy đỏ.
Ông già chống gậy lần ra sau :
Mà đàn bà gầy rơm phơi cò, trên
Mũi khô cong bầy trẻ vằng raui bầu.
Ngoài quán chợ, trong chiếc khăn
mò qua.

Có gái làng ngồi khuất sau bó cau.
Nhưng, nắng hanh cũng lam cô đó
núi,

Cho thêm duyên trên miệng thắm
quét trần.
Thiếu Tâm

Những hình ảnh tạo bao nhưng không quá đáng (mây lửa rực trời lúc sáng sớm; lầy tre cháy đỏ; bầy trẻ mũi khô cong, vằng raui bầu; bó cau sau đó có gái khàn mỏ qua miệng đỏ vì quét trần và đôi má nắng lam đỏ hồng...) Tất cả những điều ấy không « đẹp » sao ? Thế là những nét hoa mang mẽ trên bức tranh. Chỉ tiếc trên bức tranh còn nhiều nét khác bởi người chơng nghệ sĩ quá.

Thế-Lữ

Cải chính

« Tin thơ » trong N. N. số 82 — cũng như trong các số khác — là của Thế Lữ chứ không phải của Lêta, như nhà in đã lầm. Vây xin cải chính cho đúng.

THO'

PHẢI NÓI

« Yêu tha thiết, thế vẫn còn chưa đủ ?
« Anh tham lam, anh đòi hỏi quá nhiều.
« Anh biết rồi, em đã nói em yêu :
« Sao vẫn muốn nhắc một lời đã cũ ? »

— Yêu tha thiết, thế vẫn còn chưa đủ,
Nếu em yêu mà chỉ để trong lòng ;
Không tỏ hay, yêu mến cũng là không ;
Và sắc đẹp chỉ làm bằng cảm-thạch.
Anh thêm muốn vô-biên và tuyệt-dịch.
Em biết không ? anh tìm kiếm em hoài.
Sự thật ngày nay không thật đến ngày mai,
Thì ăn ải có bao giờ lại cũ.

Yêu tha thiết, thế vẫn còn chưa đủ.
Phải nói yêu, trăm bận đến ngàn lần :
Phải mặn nồng cho mãi mãi đến xuân,
Đem chim bướm thả trong vườn lính ái.

Em phải nói, phải nói, và phải nói
Bằng lời riêng nơi cuối mắt, đầu mày,
Bằng nét vui, bằng vẻ thẹn, chiều say,
Bằng đầu ngả bằng miệng cười, tay riết,
Bằng im lặng, bằng chỉ anh có biết !
Cốt nhất là em chờ lạnh như đông,
Chờ thản nhiên bên một hồ cháy lòng,
Chờ yên ổn như một hồ nước ngọt.

Yêu tha thiết, thế vẫn còn chưa đủ.

NGUYỄN ĐÀN

Xuân của đất trời nay mới đến :
Trong tôi, xuân đến đã lâu rồi :
Từ lúc yêu nhau, hoa nở mãi
Trong vườn thơm ngọt của hồn tôi.

Xuân Diệu

THO' DUỜNG

Tổng lý thị-lang phó Thường châu

Tuyệt tình vãn tán, bắc phong
hàn.
Sở thủy Ngô sơn đua lỏ nan.
Kim nhũ tống quân tu tận tụy,
Mình triều tương tặc lộ man man.
GIẢ TRÍ

THO' DICH

Tuyệt tình, mây tan, gió lợt da
Non sông Ngô, Sở nổi đường xa
Lúc này đưa bác nên say tí.
Tình nặng, đường xa buổi sang ra
TÂN-ĐÁ

Tâm ăn-giả bất ngộ

Tàng hạ vãn đồng lủ,
Ngôn sư thái được khừ.
Chỉ lại thử sơn trung,
Vân thắm bất trí xử.

GIẢ-ĐẢO

THO' DICH

Gốc thông hỏi chủ học trò.
Rằng : « thấy hai thuốc lỏ mỏ
đi xa.
Chỉ trong rầy núi dầy mà.
Mày che mù mặt biết là nơi nao ! »

Y châu ca

Đã khi hoàng oanh nhũ,
Mạc quao trì thượng đế.
Đề thời kinh thiếp mỏng,
Bất đắc đảo Liền-tê.

VÔ DANH THỊ

THO' DICH

Đập cho mắt cái vàng anh,
Chàng cho nó ở t rên cánh nó kêu.
Nó kêu tình giác chiêm bao,
Liền-tê (1) chẳng được em theo
đến chàng.
TÂN-ĐÁ

(1) Liền-tê là người chồng đi lính thú ở đó.

Parfums, Solutions, Poudres, Crèmes Rouges

AGENT EXCLUSIF
COMPTOIR COMMERCIAL
59 rue du Commerce
PARIS

5 fleurs
FORVIL

KHUE STUDIO

T
A
ITG

NGÀY NAY..

Trần-vân-Dương vô địch quần vợt Đông-dương, phóng viên thể thao của Ngày Nay ở Pháp.

NHÂN BỊ XEM CHUNG KẾT GIẢI PORÉE

HỒM NAY, Sáu với tôi đi xem nốt mấy trận cuối cùng của giải Porée. Vào bán kết còn hai danh thủ Pháp: Boussus và Paul Féret với hai danh thủ ngoại quốc: Kho-sin-Kee, vô địch Trung-hoa và Puncece vô địch Youslavie.

Năm trước Boussus đã thắng Kho-sin-Kee trong giải Porée ở chung kết. Năm nay Kho-sin-Kee được lệnh của Tưởng-giới-Thạch ở Âu-Mỹ tranh đấu các giải, không phải trở về Trung-quốc. Có lẽ Tưởng sợ Kho-sin-Kee về Thượng-hải, lỡ bom Nhật tấn phá mất một tay danh thủ quần vợt thì tai hại cho nền thể thao con Trời, nên kho mới được thông đồng ở Paris hai Boussus một cách rõ rệt, bảo thủ lại trận thua năm trước.

Kho-sin-Kee còn trẻ măng, lối chơi mới, nhưng cách đánh thì già giặn, kìm chỉ lắm. Anh ta kìm chế Boussus từ đầu tới cuối và lúc nào cũng linh táo như thường. Còn Boussus, tuy có nhiều trái banh lật lẻo, nhưng xem chừng về sức khỏe thì kém giải lão tướng Samuel nhà mình một bực. Đánh xong, Boussus mệt ngất, còn Kho-sin-Kee vẫn chưa ra mồ hôi chút nào.

Bằng dưới, Puncece bại nội Féret trong ba ván, vào chung kết với Kho-sin-Kee.

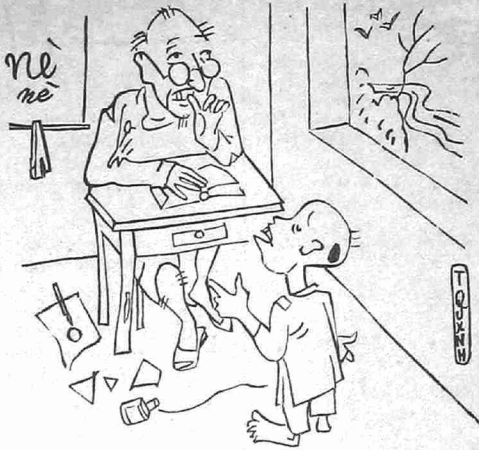
Lần này là lần đầu người ta thấy giải Porée tranh giữa hai người ngoại quốc.

Tôi trông thấy những bộ mặt tuy nghiêm của khán giả và mấy tay danh thủ Pháp mà phải ngậm ngùi thay.

Tự nhiên câu thơ Thế-Lữ bật ra miệng tôi:

— «Than ôi! thời oanh liệt nay còn đâu», trong khi tôi nghĩ đến bon Lacoste, Cochet, Borotra, Brugnon đã từng cầm gác giải Davis trong sáu năm trời, bại danh thủ các nước dễ dàng, có khi như chế riển họ.

Theo ý tôi, thì dù bọn Destre-



THẦY. — Anh kẻ một thứ nào trông thấy, mà không thể sờ thấy được...
TRÔI, (vội vàng). — Thưa thầy miếng sắt nung đỏ ả!

Trước Vành Móng Ngựa VỆ SINH

THỊ LIÊN, một bà vợ tây trở về già, đem mảnh hồng nhan tâu ra trước tòa phôi phồng. Nhưng nét râu hai bên thái dương, hai bên mép, như còn câu động màu phấn; và mặt cần côi, buồn thảm như chứng cho sự tang thương của cuộc đời.

Cũng như các bà vợ tây khác hết duyên, Thị Liên sinh đi lễ chùa, đền. Ở nhà bà, lại có cái miều con trông ra hồ nữa. Hôm nay, bà ra đây, chẳng qua cũng vì cái miều ấy, vì đức Ông hay đức Mẫu thiêng, xui sớ vệ sinh đến khâm và thấy ở trước miều, là nơi... đồ rác của thành phố.

Bà nhất định không chịu tội:
— Tôi không đồ rác bao giờ. Tôi chỉ làm có cái phen để ngăn rác bần ở hồ không vào đến được chân miều mà thôi.

Thế mà thành không chứng minh cho, tội nghiệp. Cả sớ vệ sinh nữa. Người của sở ấy đến làm chứng cứ định buộc tội cho bà.

— Tôi mắt không trông thấy bà đồ rác, nhưng chung quanh đây ai cũng nói rằng chính bà ta điền định với phu thành phố đồ rác xuống đây để thay đất. Vì vậy, tôi có xin phạt bà ta về ba tội: 1) không đồ đất; 2) làm phen không xin phép; 3) đồ rác bần vào trên đất của mình.

Đến đây, ông trạng sư của bà Liên đứng lên, tìm tìm cười mà nói:

— Làm phen không xin phép, tôi không nói tới làm chi: vì bà Liên đã nhận. Nhưng còn việc đồ đất, thì tội ấy không phải là tội của bà. Hiện giờ ông chồng bà đương xin ly-định với bà, nên của cải chung, bà không có quyền coi ngó đến. Vậy tội là tội của ông chồng bà, phòng biện lý nên đòi ông ra mới phải.

Ông biện lý ngắt lời:
— Nhưng ông chồng bà ở mãi bên tây...

— Thì cho người sang mà đòi ông ấy, khó gì. Đền tiền đồ rác, bà Liên nói bà không biết ai đồ, nhưng có một điều chắc chắn, là rác đồ xuống đây là rác của thành phố.

Người sở vệ sinh nói chen:
— ... do phu sở vệ sinh a-tông với Thị Liên đồ...

— Chính thế, do phu của thành phố đồ. Vậy có tội lỗi thứ nhất là bôn phu ấy, người chịu trách nhiệm là ai? là người dùng bôn phu ấy, là... thành phố.

Rồi ông mím cười một cách ranh mãnh, kết luận:
— Vậy theo lý, đáng lẽ ông Đốc lý cũng ra đây mời phải.

Ông chánh án cũng cười theo và lên án tha cho bà Thị Liên về tội đồ rác và tội không đồ đất, chỉ bắt phạt bà quan về tội đặt phen không xin phép mà thôi.

Và vì vậy, Thành phố Hanoi cũng không phải ra tòa

Hoàng-Đạo

.THE THAO

meau; Pétra có mau tấn tới đi nữa cũng phải it ra ba, bốn năm mới hồng đưa trình độ quần vợt Pháp tới bực làm cho người ta phải kiêng nể như trước.

Trận chung kết Porée cũng khá kịch liệt. Kho-sin-Kee đánh ban đầu như máy, nhưng cái máy của Puncece còn đều hơn một bực. Có lẽ kỹ nghệ Trung-hoa chưa tấn tới bằng kỹ nghệ Nam-tu-lạp-phu chăng?

Kết cục, Puncece bại Kho trong bốn xét mà chiếm giải Porée. Puncece rất lợi hại, có thể trở nên một cây vợt quốc tế danh tiếng.

Sáu với tôi ngồi trên xem, thấy rõ ràng là Kho-sin-Kee đã làm về vang cho người đa vàng trong giải này. Ở Paris, thường khi người ta vẫn làm người Annam với người Trung Hoa, mà cái làm đó có ngụ một ý không tốt ở trong. Hôm nay thì khác hẳn. Họ thấy Kho đánh hay, cứ chỉ rất lịch sự thì họ phải chú ý và khen ngợi. Lúc này, Sáu với tôi muốn họ tưởng lầm mình là người Trung Hoa, hơn nữa, là có họ gần với Kho-sin-Kee.

Lúc ra về, chúng tôi bàn nhau, nếu có được ở lại Pháp, thì it ra cũng phải cố leo cho tới bực Kho-sin-Kee để cho thiên hạ chú ý đến nền quần vợt Việt-Nam.

Làm được việc đó, mới khỏi phụ lòng các bạn ở nhà mong mới cho chúng tôi. Có tin tức gì, tôi sẽ gửi thư may bay về cho Ngày Nay sau.

Trần vân Dương
Paris 15 Octobre 1937

Hiện nay, Sáu với tôi thuê chung một phòng và lúc nào cũng chăm lo cho cây vợt của mình ngoài giờ ăn, ngủ và làm việc. Nói thế để các bạn ở nhà đỡ lo ngại cho chúng tôi.

Trần vân Dương

Xin nhắc các bạn đọc:

Những bài không đăng không trả lại bản thảo; và nhà báo không thể trả lời riêng cho từng người, đầu rằng người gửi bài có gửi kèm tem. (Trừ những trường hợp đặc biệt.)

Tại 30 Đường Thành Hanoi
N° 80 Rue de la Citadelle
(gần cinema olympia) Tp/ 326
PHÒNG KHÁM BỆNH
BÁC SỸ

CAO XUÂN CẨM
Tốt nghiệp tại Đại Học Đông Paris
Nguyên Trung-kỳ kinh nghiệm quân đội
HOA LIÊU BỆNH
NỘI THƯƠNG CHỨNG
THAM BỆNH: Mattin: 9h à 12h
Soir: 3h à 6h
Có phòng dưỡng bệnh và
hộ sinh
Cần kịp mời về nhà
lúc nào cũng được.

CHỈ CÓ HIỆU

Chấn Long

Số 9 Phố Paul-Bert
(gần nhà hát táng Hanoi)
là có đủ các kiểu giày phụ
nữ Tân Thời và các kiểu
ví đầm (sac pour
dames) rất đẹp.

BÁN KHẮP CƠI ĐÔNG-PRÁP

TIN VĂN...

TRONG « CƯỜI » số hai, (đây là truyện quá khứ) ông Trần Thanh Mai cười hỏi rằng :

— Huê có thái gì chăng ?
 Người ta toan trách ông :
 — Thế mà còn phải hỏi !
 Thì ông vội cười mà đáp :
 Già sao mà làm vị đại quan bây giờ cũng dám ra mặc lấy ?
 Già sao mà làm bậc rầu rai tai mắt cũng vào « đảng xanh » quay cuồng theo cô gái nhũy ?
 Già thế nào mà làm ông trưởng hương cũng theo thời trang, mặc « may-o », đuổi theo nhiều thiếu nữ ngay thơ ơ trên bãi bễ cat vàng.

Già ư ?
 Mẹo đầu.
 Mấy vị đại quan văn văn, dài móng tay, dài râu ria, dài lưng và dài mồm, vẫn cứ rung đùi, cười mà cười :
 — Để thường ta không già để trẻ con với lũ các thầy đấy !
 Rồi các cụ ấy vẫn già như thường

Nbưng được cái già thì yên phần già. Bọn trẻ ở Huê bây giờ đã biết lo, nghĩa là đã biết cười, đi tìm những thuốc tiêm phòng ngừa, để cái bệnh già khỏi lây đến họ.

Ông Văn-Hạc trong *Công Luận văn chương* đạo họ bảo rằng thơ mới khó sống được lâu. Ông nói, thế một cách quá quyết. Và quá quyết nói thêm :

— ... *Khó sống được lâu dài vì...* (anh thử đoán xem) *vì... quá rậm lời, quá dài dòng (...), quá... lằng mằng !!!*

Hồi ông lấy bài thơ « bác bác tôi tôi » ra làm thí dụ. Thí dụ về... thơ sống được lâu dài.

Mà sống lâu vì (chứ không ư?) không rậm lời, không lằng mằng. Và rất dễ nhớ nữa.

Đấy này :
*Chờ năm sanh bác lui sanh tôi,
 Số bác sao mà khác số tôi !
 Kể bác tài hoa tôi kém bác,
 So bề khoa bảng bác thua tôi :
 Cuộc đời say lĩnh tôi cùng bác,
 Cõi thọ nghênh ngang bác với tôi.*

Quả thực không có một ý gì sâu xa có thể làm bối rối được trí khôn ông Văn Hạc.

Chỉ có hai câu thơ này làm ông



Quý Khứ Lại Từ

Ngày xưa cụ Đào-Tiêm khi "treo ấn từ quan có làm thiên « Quý khứ lai » để bác bạch tâm lòng trong sạch:

Quý khứ lai hề,
 Điền viên hoang vu bất qui ? ...

Đặt Bác ta có mấy vị quan to đã nhiều lần cáo lão xin về, mà chính phủ Bảo-hộ cứ có nĩa tai. Mãi đến bây giờ mới đành để các cụ về vui tuổi già. Các cụ cũng muốn bất chức cũ phần, có một bài thơ giải can tràng với quốc dân. Đi trước cái ý muốn ấy, Tú Mỡ làm bài sau này gọi là đề tặng các cụ.

Về đi thôi hề... về đi thôi.

Dùng dằng chi nữa, ai ôi, đi về...!

Tuổi bảy chục, đến kỳ thương thơ.

Treo ấn thôi, tìm chỗ nghỉ ngơi.

Về đi thôi hề... về đi thôi.

Tham quyền cố vị, ai ôi, thêm phiên.

Thang sĩ hoạn đã lên tột bậc.

Còn mong chi mà chức rồn ngồi.

Về đi thôi hề... về đi thôi.

Vinh hoa đã trải đủ mùi ngọt ngon.

Mỗi phú quý chẳng còn ham nữa.

Cớ chi mà lần lừa hóm mai !

Về đi thôi hề... về đi thôi.

Về mà hưởng thái yên vui ruộng vườn.

Bước danh lợi để nhường bọn trẻ.

Mủ che tai, tu trí tuổi già.

Về đi, về chốn quê nhà.

Ngắm hoa vịnh nguyệt, cho qua tháng ngày.

Chén chè lúc vui vầy chúng bạn

Điều thuốc khi chán nản tiêu sầu.

Đôi già, trông hỏi ta dàu,

Đào non chén rượu, nâng bầu ấm lưng.

Cảnh cảnh hạc trung hưng đang gọi.

Tới cõi nhân trời tuổi hoàng hôn.

Ruồi rong, vó ký đã chồn.

Nền lòng luyện tiếc nước non bụi

ngủi.

Đừng niu lại, dòi hỏi chi nữa !

Đã bao phen lần lừa quá rồi.

Về đi thôi hề... về đi thôi.

Ngày nay nhất định, ai lời, cùng về...

Tú Mỡ

VĂN của LÊTA

suy nghĩ ít lâu, và khi nghĩ vỡ ra, ông cho là thần tình lắm :

*Lần thân xuân thu trăm một tuổi,
 Nửa phần phân bác, nửa phần tôi.*

Rồi ông cất ngửa :
Xem thơ ta biết ngay rằng thi hào làm thơ tặng một ông bạn đồng canh (cùng tuổi) làm liếc thơ năm 55 tuổi (1102).

Chỉ phải làm có mỗi một cái tình chia 110 : 2 = 55 là đủ hiểu được ý thơ.

Thành thơ.

Đầu năm nay, Hoàng-đạo-Tử đã nói :
 « Ngoài Bắc, sao Thiệu-âm lơ mơ muốn tạt. Đó là điềm ông Thiệu Hoàng-trung-Phu sẽ đến ngày về vườn vậy ».

Quả nhiên ông Thiệu Hoàng đến ngày về vườn !

Tiếng sẽ hồi đầu năm, bây giờ sắp thành tiếng đã.

Hoàng-đạo-Tử ngờ đâu lại là người nói đúng cơ trời.

Nhưng biết đâu ? ...

Biết đâu cơ trời không xoay lại, để cho đúng với lời Hoàng-đạo-Tử ?
 — Khi nên trời cũng chiều người.

Hoàng-đạo-Tử lại tiên tri năm nay là năm thủy.

Thủy là nước : nước lụt.

Quả nhiên dân ta bị thủy tai.

Đúng qua !

Nhưng giá trời đừng « chiều người » như thế có hơn không ?

Tin sau cùng

« Thân khảm linh linh »

Thành (hà) lập đã dạy thế

Hôm nọ, Lêta cũng đại miệng tự hỏi trong lúc nói chuyện về bài « Cười ».

Tự hỏi rằng :

— Chẳng biết cái cười (của bác Cười) có rồn mũi không ?

Hay chỉ phá toang lên một tiếng rồin nín lại ngay, hoặc cười nụ, hoặc cười thâm, hoặc cười « ngắm kim », văn văn ...

V như rằng

« Cười » không cười rồn nữa

Cũng không cười nụ, không cười thâm, không cười ngắm kim.

« Cười » chỉ... ngắm cười nơi chin suối.

LÊTA

PETROMAX RAPID

N 827 — 200 Bougies,
 1 litre dầu đốt được 18 giờ

N 828 — 200 Bougies,
 1 litre dầu đốt được 12 giờ

N 829 — 500 Bougies,
 1 litre dầu đốt được 10 giờ



Đèn MANCHON kiểu mới rất tối tân

Mỗi phát minh tại bên ĐỨC

PETROMAX-RAPID N° 827-828-829

BỐT BĂNG DẦU LỬA,

Không cần phải dùng alcohol mà sáng như mấy kiểu đèn xưa. Chỉ cần đốt mau chóng le láng, mỗi lần đốt, đã có sẵn đồng hồ, coi theo số mà bơm cho tới đúng giờ, khi bơm xong, nỏ khoa mới ông hơi, chích cây quạt và chỗ si hơi là ngọn lửa bắt sáng lên một cách rất mạnh, không lấy một phút đồng hồ là đã có đủ sức nóng, tức thì mở khóa dầu là đèn nhiên ngọn lửa đèn manchon bắt cháy sáng ngay. Chỉ trong một phút đồng hồ là đốt xong cây đèn một cách mau lẹ, không sợ chốc chốc khô khăn điều gì cả. Thật là một kiểu đèn vô cùng tiện lợi, chẳng còn thơ nào sánh kịp. PETROMAX RAPID là một kiểu đèn rất lịch sự chắc chắn, mà nước đèn sơ giản dị, không bao giờ cần phải rửa gió, ai sai rồi cũng đều khoa ngại vô cùng. Đèn PETROMAX RAPID có bảo kiết hoàn toàn.

Đại-lý độc quyền xứ Đông-Dương :

Chuyên môn bán đủ kiểu manchon và đồ phụ tùng các hiệu đèn, v. v.

N 29 Bà Trưng Đốc Phường CHOLON. Cochinchine

Établissements ĐAI - ICH

BẢO GIỚI AN ĐỘ

VỚI VIỆC CHÍNH TRỊ TRONG NƯỚC

Bên Ấn-độ, thuộc địa Anh, người ta cũng chú trọng đến dân quê, là nền tảng của nước. Phải Quốc-gia Ấn-độ đang hết sức vận động với chính phủ Anh để yêu cầu những quyền lợi căn bản cho nông dân.

CHỈ có sự độc lập hoàn toàn của nước Ấn-độ là khiên cho đảng Quốc-gia có thể cải cách nông, nếu không dân Ấn sẽ phải truy lạc đời khổ; đó là lời tuyên bố của tờ báo "Independent India" xuất bản ở Bombay. Dưới đây là một bài trích trong tờ báo ấy:

Những đảng trường của đảng phải nghĩ ngay đến vấn đề cần thiết đang sôi nổi trước phong trào quốc dân: vấn đề dân quyền. Chính phong trào quốc dân Ấn là phong trào nông dân vì dân quyền làm ruộng, là nền tảng của quốc dân.

Phải có cách giải quyết ổn thỏa vấn đề ấy, cách giải quyết làm thỏa mãn những chủ quyền sản nghiệp hiện nay; đất đai phải lấy lại của các đại điền chủ ăn lấy đất chia cho những điền tốt. Đó là phương pháp duy nhất để giải quyết sự đói khổ dữ dội của dân quê ta. Sự đói khổ không cùng ấy khiến nước ta có cái trạng thái ngày nay: suy đồi, hậu tiến, hèn yếu.

Nhưng chế độ đại tư điền hiện nay là nền tảng của chính sách kinh tế chính trị hiện hành ở nước ta. Chính sách ấy làm lợi khi cho chính phủ bảo hộ. Vậy chính phủ bảo hộ ấy, ta phải tìm cách trừ bỏ.

Những nhà cầm quyền người Anh đã hiểu sự hết thảy của vấn đề điền địa và đã tìm những cách bỏ cửu chi có hiệu nghiệm nhất thời, không trừ khử hẳn các nguyên nhân; họ đã bãi trừ một vài điều lệ hạn của điền, như lệ ngân quỹ để giúp nhà nông, bỏ nhiều thứ thuế, lập các liên đoàn nhà nông, và vân vân...



QUA CÁI

— Vấn biết cây đại để ở trước cửa này đẹp lắm, nhưng tính tôi ưa tỉnh, mà lại có cái tổ quạ ở trên cành, quạ nó kêu oang oang khổ chịu lắm, có lẽ phải xấy lui nhà ra phía khác

— Ô, thế ra ông chưa có vợ?

Quốc dân, trái lại, không hiểu thấu hết vấn đề đó. Có người dám nói rằng nên trở lại cái "tuổi vàng" mà "chúng dân quê cần mẫn làm ruộng vui vẻ cho những đại điền chủ và được chủ hiền ực, che chở và yêu qui như con". Nhưng những lời hồ đồ ấy không hợp thời nữa; quốc dân phải chú ý đến thiên trách của cuộc cách mệnh. Tiếng hô làm biển lệnh là: chia đất cho dân quê! Chính biện luận ấy đã làm dấy nổi quần chúng và giữ phần thắng cho phong trào quốc dân.

Tuy thế việc đảng viên đảng Quốc gia chiếm lấy nhiều ghế trong chính giới hàng tỉnh cũng chưa đủ có thể giải quyết vấn đề đất đai. Chỉ có sự hoàn toàn độc lập là khiên ta có thể khước bỏ những đạo luật có hại và trừ bỏ những ông hoạn có đất khiến lao dân chỉ làm nô lệ cho họ. Trong khi đợi, mong rằng đảng của Quốc gia sẽ tự có làm cho nhẹ những gánh nặng đang đè nén ba triệu dân quê Ấn-độ!

(Vu et Lu)

M. dịch

CỨU NGƯỜI CHẾT ĐUÔI

Một người biết bơi sẽ không được "đẩy dúi" nếu không biết những phép chính yếu về cách cứu người chết đuối. Tôi tưởng nói ra đây những điều mà người ta đã nói nhiều lần về ích lợi của sự bơi lội là vô ích, và là rất nhiều là nếu ai ai cũng biết bơi, thì người ta không cần phải học cách cứu người chết nữa!

Nhưng chẳng may cái trường hợp ấy không có, vậy ta hãy xem phải làm thế nào khi gặp một người sắp sửa chết đuối.

Trước hết, phải bình tĩnh, điềm đạm, nhưng không được do dự. Phải nhanh, nhưng chớ có hấp tấp. Không nên mặc áo quần áo nhầy xuống nước.

Đành rằng một giây là quý khi phải cứu một người đang đuối nước, nhưng ta nên nghĩ đến chỗ một chút thời giờ để thảo độ giằng chằng nan. xuống nước, đôi giây đeo ở mặt có chán sẽ nặng như hai hòn chì làm ta mất sự bơi lội nhanh đi, vậy hãy lái bỏ giây đi còn một thời giờ ít hơn. Không cần phải bỏ hết quần áo. Có áo ngoài quăng ra đất, tháo giây, lên trên các túi quần và nhẩy xuống nước... Lặn trôi nổi, ta nhanh được nước khỏi chửa dúi vào đó tằm ta theo năng ra rất nguy hiểm.

Lúc bơi đừng đập nước bắn tung lên. Dặn: lồi bơi dài thong thả nhưng mạnh. Mỗi xâu tay thờ cho sâu, để khi đến gần người bị nạn ta khỏi thở hồn lên.

Nếu nạn xảy ra ở sông và nước cuốn người đi, ta phải chạy theo bờ sông, vượt người bị nạn rồi bơi ngược trở lại để đón nạn nhân.

Phần nhiều người sinh không vì chỉ sự mất tích nạn nhân sau khi họ nhào lên mặt nước liên tiếp nhau ba lần. Đó là một đức tin được hoặc có hủ là không thể tin được.

Sự thực khác hẳn. Một người chết đuối có thể chìm ngay tức khắc do cũng có thể ngời lên mặt nước lại mười mấy lần.

Cái dúi là túi ở chỗ không khí chứa trong quần áo, chỗ nước uống vào bụng, sự cõng dúi của chân tay, ở chỗ no đói, và còn vì nhiều cơ khác

nữa. Giúp người mắc nạn, trong khi cứu quần áo không được rời mắt nạn nhân. Như thế, xuống nước ta sẽ bơi ngay đến chỗ người bị nạn được, nếu không khi nạn nhân chìm xuống, ta sẽ mãi thì giờ tìm về ích.

Khi đã tới chỗ nạn nhân, dù họ còn ở trên mặt nước hay đã chìm sâu xuống, ta cũng nên tóm dúi sau họ. Nếu không, họ có thể vùi lấp ta, rất nguy hiểm.

Nếu nạn nhân đã bất tỉnh, lồi hơon hết là nằm phía sau áo, giữa hai vai. Lấy đầu gối đưa vào lưng để nâng người nạn lên mặt nước, một người lên giới.

Nếu nạn nhân mặc áo tằm (trên hay không mặc áo) khiến ta không vào vào sau lưng được, thì ta vồng một bàn tay lại, đặt vào cõm nạn nhân, cánh tay ruỗi thẳng và người ta vồng ở phía sau lưng như trên đã nói.

Coi chừng khi đó chớ để tay xuống đất vì ta sẽ có thể làm nạn nhân lật thở.

Tất cả những điều dặn trên đều thích dụng khi nạn nhân bất tỉnh hay nạn nhân là một người vốn biết bơi nhưng bị chuột trừ khiến chân tay không có động được. Biết người ta đến cứu mình, nạn nhân sẽ ngoan ngoãn tuân theo các lệnh động và không làm khó khăn cho việc cứu cấp.

Nhưng nếu ta gặp một nạn nhân đã rớt từ và chỉ hết sức chống cự với cái chết, cách cứu cấp lại phải khác hẳn.

Tôi sẽ nói đến một lần sau. Trong khi đợi, tôi tưởng nên khuyên những người muốn cứu người chết đuối một câu rất có ích. Tập cứu quần áo cho nhanh hay tốt hơn nữa, lý họ các anh em từ chức những cuộc thì nhỏ về cách cứu quần áo.

Như thế ai nấy sẽ khéo léo và hành động rất mau lẹ.

Họ cũng có thể tập cách cứu người như trên đã nói.

Vì không gì bằng thực hành. Khi tập với một người ở nước lển, ta tập giữ lấy điểm tĩnh nữa. Thiết tưởng ta sẽ cảm động biết bao khi phải với một người chết đuối thực, nếu trước kia ta chưa có dịp nào tập thực hành việc cứu cấp mà ta chỉ biết có phần lý thuyết.

(Còn nữa)

Henry Musnik (Junior)

M. dịch



Bùa yêu nhân đạo

ĐẦU TRÍ : TẶNG 6000

Cùng các bạn trai, gái, trẻ, các bạn muốn cho vợ chồng tuyệt sạch giá trong, không chia sẻ trái tim cho kẻ khác, các bạn muốn kết duyên cùng người tình đẹp, giàu sang, các bạn hãy học phép thần kỳ của quan tri-cha TRI-SH LUONG-VAN-HAI Siêu sinh. Về bùa yêu, học kỹ Tây phương chưa giảng nghĩa được sự bí ẩn, nên nhiều bạn nam nữ Pháp sau khi học được toại chí, có yêu cầu chúng tôi giải quyết. Vậy chúng tôi cũng giảng giải ra đây những các bạn cũng hiểu rõ: "Có người nhân, tưởng bùa phải làm yêu là những thuốc hương dương nhưng có phải thế đâu. Hương dương chỉ làm cho dâm công trái với đạo lý. Bùa yêu chỉ đích tâm cho lòng người đã đi lầm đến đàng cũng trở nên tuyệt sạch giá trong. Bùa yêu hoàn toàn thuộc về thần trí học. Luyện phép bùa yêu tức là luyện thần trí nghĩa là luyện phép làm cho thần trí người mà ta yêu mến cũng yêu mến trở lại ta cho được công bình. Nguyên do bùa yêu (là người) chỉ phải bởi một sức siêu hình gọi là thần trí. Nếu ta biết dùng phép thần trí làm cho thần trí người yêu được tiếp thu những hình ảnh tốt đẹp của ta, đó là ta luyện phép bùa yêu. Thần trí người yêu được in rõ hình ảnh của ta, ví như cái màn ảnh phản chiếu những hình ảnh của cuốn phim ta quay trước đèn sáng; hình ảnh khác chi những bài thơ giảng, một bài hay lên một bông, một bông này lên trên ngàn bông... Hình ảnh là đấng học cho bài

cảm, hoài cảm sinh ra ái tình, ái tình sinh ra một hình tượng rõ và xã hội vì bùa yêu có sức thần kỳ làm cho bất cứ một người nhân hậu, tiết nghĩa hết. Một người dùng phép đi chớ phước cũng bị thần trí của người yêu chinh phục lại bằng sức được thần đức ngay. Sự này học kỹ An Mỹ gọi là thần chiến bị chinh phục lại vậy. Thần trí loài người thật lạ lùng không máy thông tin, vừa là máy tiếp tin. Về học thuật nhân đạo, Siêu đẳng pháp. Trung đẳng pháp, ái tình rất đáng nói là phép kỹ không phải cho ai sống chỉ. Như bạn chưa có gia đình, bạn duyên với người xinh đẹp, giàu sang, ở gần hay ở xa, đi qua lại chúng, anh em, bạn hữu, chủ nhà, quan trên, dân chúng đều mê. Siêu đẳng pháp, bạn chỉ luyện phép vào nước mắt, mắt người nhà đó (ái tình thu đặc trong khi luyện phép) đón ch theo những lời bùa nói. Phép này khoa học gọi là việc cách phân nhũn các bạn đến xin học cả hai phép Trung đẳng và Siêu đẳng pháp. Các bạn đó chúng bắt tâm bùa bắt phách sống hay nhảy vào lửa, họ cũng vui lòng vì có ai tình họ Trung phân vì nhân đạo, phép thần kỳ này là sự cứu chúng ta khỏi đau khổ trên đường tình mà sống trong cõi này vui, đó là trong, đẹp trên các bùa nguyên nhân. Bùa này gọi là bùa tình bằng bình trên đó làm, vì giống tổ của con, nên có thể biết về loài chết đấm và vì ai đau lòng vì nỗi vợ chồng phân biệt về loài chết đấm và vì ai đau lòng vì nỗi vợ chồng phân biệt

CÁI NÓN MÓI

LUOM LẶT

NHỮNG cái mới đạo đức lại được dịp bìn dãi ra một lần nữa: kiểu tóc mới cho phụ nữ đã ra đời.

Ngày xưa, nghĩa là mấy năm trước đây, những mái tóc dài rũ ra nhiều lần để mà lột phục sức mới của bạn gái.

Nhưng bìn thì bìn, và dài đến thế nào cũng mệt, về đẹp bao giờ cũng thảng về... xấu; cái đó có nhiều.

Vậy, cái nón mới (một vẻ đẹp mới) thế nào cũng được hoan nghênh.

Những hình chế theo khuôn mặt, những màu nhuộm theo sắc áo, với sự nhẹ nhàng, gọn ghẽ, xinh xắn, sẽ làm cho cái nón kiểu mới không những chỉ là một thứ đồ dùng để che nắng, lại là một thứ đồ điểm thêm về đẹp cho người đàn bà.

Bi ngoài phố, hoặc đi bộ, hoặc đi xe, các bạn gái không cần đến ở nhà, không cần đến đi mưa, và không phải lạy cầu vì dấm che gây như máy có đi xe đạp thỉnh thoảng qua nhà tôi.

Ảnh nắng sẽ không làm cho cô phải nhăn, và trải lại, ảnh nắng lọc qua làn nón mỏng tanh sẽ để màu da cô có một vẻ hồng đều và dịu mát.

Còn gì nữa ?
Ồ ! nón mới còn nhiều cái đáng khen nữa, đầu chỏn ta được nhiều sự vui thích nữa, nhưng tôi nói ra sự mang tiếng là đàn bà lắm lời.

Đề hôm nào đấy, tôi sẽ đến chơi nhà các chị, đầu sẽ mang nón mà nhà sang chế Lemur gửi tặng, các chị sẽ biết. Các chị sẽ thích nón mới. Chúng ta sẽ họp thành một đội... nón quang nương-tử, tiến phong đi các phố, để ngạo các ông bà đạo đức chơi.

Nàng Lê

Một khách sạn có 19.000 giường ngủ

CÁC bạn có biết ở Paris có một cái khách sạn có 19.000 giường ngủ không ? Tên nó phải là cái khách sạn lớn nhất hẳn của nửa thế giới giường ngủ trong đó không chỉ là những cái nệm rơm đặt trên một đất Nhưng khách sạn ấy có thể cung được 29.000 bữa ăn một ngày, thì hẳn là chính kỳ lạ... thế giới. Khách sạn mang cái tên rất dài là ở Quận trợ Trung ương ở cửa thành Versailles, và chỉ mở cửa khi nào cần đến, nghĩa là khi những đội quân thành niên vận động vượt biển tới Paris và đất ăn ngủ.

Phải trông thấy lúc quân trợ mới của mới có ý định rút về được một số tiền người hoạt động ở trong. Một sự hoạt động riêng, trị được 20.000 miếng ăn một lúc không phải là một hình tượng tâm thức. Ở nửa các thức ăn, phải cần 37 người đàn bếp. Ban nữa bếp phải dùng một cái lò có thể sinh nhiệt với một lửa Vesuvio. Mà chính thời thế đây không ngạo đâu ; cái lò ấy đun một giờ được một tấn thịt bò !

Món ăn thì hẳn là giàu đi rồi. Người ta không cho thay đổi gì « món ăn thường » hết. Nhưng ta hãy tưởng tượng đến việc cho thêm muối vào món « súp » khếstipian nhat. Trong bếp, người

đàn bếp vừa mới nấu « súp », ra hình :
— Thiếu một chút muối. Ồ ! cho thêm vào năm mươi cái thìa...
— Các anh khác, phải lui xuống chiếc cantions để tài hành ăn bằng ngày ! Tên ông Habetais không bao giờ nghĩ đến việc đó.

Nửa nước Mỹ vừa hay bị bão rừng đã loại được tất cả những kỹ lực về những cái « ta lớn », thì ta không do dự gì mà ban cho Quân trợ Trung ương của chủ thế nhất. Ấy là một khách sạn « 7 đại hội kết thủy trong hoàn cầu » !

Ái tình... ở Mỹ

MỘT cái điều tra ở bên kia Đại-tây-dương cho ta hay rằng lúc một hợp nhất để biến lại thành ai là mười giờ tối, nhất là về mùa hạ và trong một chiếc ô tô hòm. Được điều tra ấy cho ta biết thêm rằng con gái đến mười sáu tuổi thì ưng để cho người ta hôn, đến mười tám tuổi thì bằng lòng cho đám hỏi, và nếu trong hai mươi năm tuổi mà chưa có ai với đứa thì các cô hay đứng vậy lắm.

Nhưng, ở bên ta...

Ảnh hưởng của thức ăn

MỘT nhà thông thái Thụy-điền mới đây đã xé ra rằng thức ăn có ảnh hưởng đến tính nết của ta. Thí dụ ông cho rằng những hạt đậu nhỏ gọi tinh dầu, khoai tây làm mụ trí mà hạt giẻ và trứng thì cho trí ta thêm sáng suốt.
Còn thì cứ thì làm ta sinh buồn bã, thất vọng khiến ta sinh bi quan, thất bại khứa cho ta táo bạo và thất vọng là nguyên do của sự chán nản.

Tri công bình

NGAY hồi còn nhỏ, ông thống Masaryk (1) đã biểu lộ tri hành động có phương pháp rất khắt khe và tinh công bình hiếm có.
Trong trường tiểu học Brno, môi hôm nào chính trị được lại bị chơi vì (1) Tổng thống nước Tcheco-Slovaquie, vừa mới mất ít lâu nay. Số lời, sẽ có bài thuật lại cái đời của học danh nhân của quốc gia.



— Hân cậu đi học thì biết xưa vua Lê-thái-Tổ đóng kính đồ ở đâu ?
— Thưa cụ, hồi ấy cháu chưa để ạ.

ánh sáng mặt trời, phải nháy mắt. Lúc bị một guốc « x» nháy về phía ông bắt gặp, tưởng làm là ông chế nhạo mình, gọi cụ một cách dặt dặt :
— Ah Masaryk, anh cười cái gì ?
— Thưa ông, tôi không cười.
Ông giơ ngón tay trỏ :
— Co, anh có cười. Nay ! Anh đứng chờ, mà tôi đi trong thây.

Từ thì, người học trẻ đứng dậy, rời chỗ mình, tiến đến trước mặt guốc và nói những về mặt mắt ông, nói một giọng quá quyết :

— Thưa ông, tôi không cười. Đây là một giới đi làm tôi « bói phải nháy mắt. Tôi xé ra là không cùng là khi một người nhìn chớp mắt nói một đứa trẻ bằng cách đưa vào một nguyên có sai lạc. Một phép loại suy. Nếu ông gọi đó là một sự kết luận sai lầm.

Và bước giẫm đặc như một ông quan tòa, chỉ thò đầu trong lại quay trở về người chỗ !

Một cái đảo sung sướng

TRONG lúc thế giới văn minh bị lung lay về những tham vọng xảy ra, có còn một khoảng đất nào tránh khỏi những điều lo ngại của chúng ta không ? Nếu ta tin lời một nhà do lịch thì nơi rất tốt để cho ta quên hết những nỗi lo âu và những cái khổ sở của hôm của là đảo Yap, trong đám quần đảo Carolines, ở giữa Thái bình dương. Cái đảo ấy rộng 200 cây số vuông, là đất của Nhật bản, sau khi đã lần lượt, trước khi Áo chiếm, thuộc về Mỹ, rồi về Đức (năm 1899).

Người bản địa, đen và một nang tâm thược, chỉ bản có một cái quần ngắn đồ. Bản bà thì đeo những trang giấy hoa và có khi một túm cỏ và lá trước ngực hay một cái vớ bằng sơ cây. Họ không biết liên nông và cách giao dịch về tiền bạc thế nào cả. Khi không trao đổi bằng hàng hóa cho nhau, họ trả hàng vật cái vớ ốc hay vỏ trai. Những « nhà giàu » xếp ở trước cửa nhà, thay vào những tờ giấy nghìn quan, những đồng đá tăng lên có khi tới bốn, năm tấn. Cái tiền ấy hẳn là không giá trị đáng...

Như thế, người đảo Yap tự cho là sung sướng, vì họ luôn luôn hết sức chứng sự với sự nhàn nhàn vào trang đời những cái mà người da trắng vẫn khoe khoang với họ, cho đó là những cái « tốt đẹp » của văn minh...

(Miroir du Monde) M dịch

Thận
on nói
vì mặc
t-tình.

nhur

cũng
có trí.

lâm

th ra,
lược,
m và
bệnh
các
lấy ;
à lại
trực
t kết
thuỷ
trực
trở

hiền
000

của các bậc trí thức hảo-hào Tây, Nam, khách đã biết đứng từ lâu, vậy trình đáng lợi khen của M. Marial Bertholet, ingénieur. Pace Joséphine à Tam-Đào (Vinh-yên) kỹ sư đã vui lòng cho trình dâng : « Bi tặng là lung trong trí tưởng những bữa yêu này là những phép thần kỳ không nghĩ hoặc chỉ nữa. Các bản có đủ, những phép đó cho chúng ta biết chân hạnh phúc ở đời, nó thảo đồ bao nhiêu khổ tâm, tội ác, quyền sinh. Hết cả nghĩa chữ nhân ái là ở đó. Ces pousons, énigmes troublantes dans les spéculations sont sans doute des moyens de génie, Trésors inestimables, ils nous ont permis de goûter le vrai bonheur de la vie en déchargeant bien des maux de l'âme, des crimes, des suicides là, tout le sens de la charité ». Truyền giấy rất rõ ràng chỉ một lần là hoàn toàn làm được. Hiệu lực rất lớn đến. Những phép này chúng tôi đã tiếp được nhiều lần ta và giấy khen.

Trong dâng phếp 3p00. Siêu dâng phếp 6p00. Người Tây, quan trọng phú hộ trả gấp đôi. Người lao động Trung dâng 2p00 Siêu dâng 5p00. Chúng tôi có phếp thần kỳ là lung : phếp trừ cái thì hồ bỗ bằng thần chú (trừ trừm còn không sai một). Loại hồ báo truh khôn lằm, đi sẵn rất nguy hiểm, định thuộc đặc không khi nào được. Chúng tôi đặt giá 6000p (tặng, ai không tin thần học đầu trí với chúng tôi là không có phếp là lung đó. Được cực linh 6000p, thua chỉ trả 3000p). Thì nghiêm túc nhiên. Làm là cam kết tài phóng luật sự. Ai muốn đưa trị, nên viết thư.

THẺ LỆ HỌC PHÉP. — Gửi recommandé tên tôi về mandát số tiền hàng phép muốn học đến người Quận lý. Trong thư hứa hầu tá một số tiền (tây tám người học) sau khi đã được tài chỉ định trường. Số trích một nửa giúp các học sinh. Bản nào có tiền chỉ muốn hỏi và muốn đư công chờ đợi thì viết rõ trong thư : « Cảnh tôi thế này... tôi muốn thế này... ». Lương tiền sinh xin xét, nếu ứng dụng trong trường học đó, xin gửi phếp contre remboursement Tên tuổi tôi... ở tại... Cần hỏi điều chi, gửi bi tem trả lời, gửi contre remboursement tên 0p25 عزیز ph. Người học muốn phếp gửi recommandé, định thêm 0p20 tem. Bà yêu này ứng dụng vào hội một trường học về ai thì.

Thư từ và mandát viết tên người Quận lý :

KHAI HUNG, THẺ LỬ



TRUYỆN BÍ MẬT của THẾ-LỬ

BỨC THƯ đầy lấm. Lời trong thư như viết bằng một thứ mực rất đặc: nét chữ xanh le hoặc tím biếc, lấp lánh dưới ánh đèn.

Người thiếu phụ vươn vai, xua đuổi giấc ngủ giỗ chường, về ngồi đọc:

«Hàng ơi, con chim bé nhỏ của lòng anh trong những giờ ăn ái! Anh viết đến tên em lại thấy tất cả sự êm dịu, tất cả hương vị nồng ấm của tâm thân châu báu của em. Em Hàng đẹp biết chừng nào! Em Hàng như mì biết chừng nào, em Hàng nồng nịu, em Hàng là lời, em Hàng bé bỏng... Bức thư này cũng như biết bao nhiêu bức thư anh gửi cho Hàng, anh đều say sưa nhắc lại những câu vừa đọc để em có dịp trả lời anh một câu: «Anh điên rồi, anh chẳng vô lý của em ời! Nhưng em yêu cái điên của anh lắm!» Cuộc tình duyên của chúng ta đẹp lắm phải không Hàng?»

«Lần này anh cũng nhắc lại thế, nhưng em không phải trả lời nữa. Vì lúc em đọc những giòng này, thì... anh đã chết rồi.

«Ồ! kinh ngạc làm gì? Em cứ mỉm cười đi cho anh bằng lòng: miệng cười của em bao giờ cũng khả ái.

«Vây, lúc em đọc thư này, — và mỉm cười — thì anh đã chết. Chết rõ ràng là chết! Chết như người ta vẫn chết ấy mà!

«Không! Anh không tự tử đâu. Anh yêu em, anh lại tin em, anh không có điều gì thất vọng ở đời — tội gì mà tự tử? Anh chết chỉ vì anh hết sống, có thể thôi. Hay nói cho kỹ lưỡng hơn, anh chết vì... vì... ừ phải rồi, vì một cái tai nạn. Anh bị nạn xe hơi em ạ, xe hơi của anh đấy, phải xe lửa: thế thì ai mà chẳng chết? Để anh kể đầu đuôi em nghe.

«Tôi hôm ấy anh đi Hải-phòng có việc cần phải lời anh nói cho em biết.

«Xe chạy ngang lấm, và anh sung sướng lắm, vì anh đem theo cái hôn [thơm] [thơm] của em

lên đường. Anh chỉ nghĩ đến Hàng, chỉ trông thấy Hàng, nên khi đến quãng đường vắt qua đường sắt, anh không để ý đến cái xe lửa đột nhiên đâm tới. Một tiếng sấm dữ dội. Thế giới như nổ vỡ. Muốn nghìn ngọn lửa tóe lên và đảo ngược. Thế rồi im lìm.

«Anh thấy một sự bình tĩnh rộng lớn khác thường, một sự khoái lạc mệnh mông Anh không lo sợ, không đau đớn. Tâm hồn và linh giác thoát ra từng chút nhỏ, dần dà, thành thang, mong manh; tự lại, và dựng thành một bình ảnh thực hiện, là «anh». Anh đắm trong thứ không khí nhẹ lâng và thanh khiết, thần trí ngơ ngác ở giữa một cõi u tịch hư vô.

«Người ta nhao nhao lên quanh cái thấy anh lúc đó văng ra một nơi. Một vài người yên lặng hơn bản khiêng xác anh để lên toa riêng. «Anh» đã đứng lẫm với mọi người và cũng đang nhìn hồ mắt đầy máu với cái thar hình tiêu tụy của anh nằm sóng sượt bên lớp đá. Anh chỉ có một ý nghĩ thôi, một ý nghĩ rõ rệt

thấm thía, mạnh mẽ: em Hàng. Em Hàng của anh. Hàng của Tâm, mà Tâm yêu, mà Tâm đem hình ảnh theo cho đến lúc chết vì tai nạn!

«Anh tự bảo: — Thôi đi về với Hàng. Chả phải đi Hải-phòng nữa.

«Và anh thấy việc đi Hải-phòng không có nghĩa lý gì hết. Chiếc xe hơi của anh gầy rúm ở cạnh đầu toa máy. Anh không quan tâm đến việc gì ở đời nữa. Lòng anh đầy một sự thần nhiên dễ chịu... Cả cuộc sinh hoạt của thế giới, cả sự sống, cả sự chết, anh thấy thường lấm; ý nghĩ đó làm anh như muốn cười. Duy chỉ có tình yêu, chỉ có người yêu, chỉ có em, là anh vẫn thấy quan trọng. Yêu! đó là cái bản năng vĩnh viễn. Có lẽ anh còn «sống», còn có «tình người» là vì còn yêu. Hàng của anh nh... Nhưng thôi, anh kể nốt cho em khỏi nóng lòng.

«Mặc người ta bối rối với cái xác Văn-Tâm, «Tâm của em» bước lên những bước nhẹ nhàng về phía Hà-nội. Sao mà anh đi

êm được thế, chân không cần đặt lên mặt đường nhựa, sức không cần cố gắng; anh thấy như đi với gió thổi, anh thấy anh là gió thổi, không có ý thức về sự đường xa.

«Trời tối. Anh cũng thấy tối. Nhưng anh trông rõ được sự vật. Không phải rõ bởi ánh sáng. Có một thứ trí giác lạ nó khiến anh biết được, thấy được hình của cây lá, hình của nhà cửa, của con vật đêm chạy trong bóng tối. Như sự vật ấy hình như cũng có một hồn tinh nó ẩn trong thể chất mà chỉ riêng anh trông thấy thôi.

«Đến cầu sông cái. Gió thổi những hơi dài. Những xe kéo thừa quá, và rất nhiều người đứng lặng ở thành cầu nhìn vào vầu. Anh nhận ra hai người bạn cũ, thân lắm, và anh vẫn thường tức lắm: anh Văn và anh Lượng, một chết đuối ở sông cái và một quyền sinh ở đấy đã ba, bốn năm nay.

«Anh nghe rõ tiếng hỏi anh:

«— Tâm đi đâu thế kia?

«Và nghe rõ tiếng anh đáp:

«— Văn đấy ư? Lượng đấy ư?

«Cả ba cùng mừng được gặp nhau, thân mật vỗn và nhưng ai cũng cho là tự nhiên. Lượng hỏi:

«— Văn còn trần luy? Văn còn vương vít bản?

«Lượng vốn là nhà văn sĩ bóng bẩy và đa tình.

«Anh không trả lời, chỉ nghĩ đến Hàng của anh, Hàng là cái sức mạnh em ái nó vương vẫn anh, nó lôi cuốn anh lúc đó.

«Anh bắt tay họ rồi lại đi.

«Hà-nội, dưới ánh đèn điện hóa với thứ ánh sáng riêng trong cõi âm hồn, hiện ra một vẻ mới lạ anh được thấy lần đầu. Anh qua mấy phố đông, trước còn giữ gìn, vì người đi đường không ai chịu tránh anh, cứ sẵn sẵn tiến lên lấm như anh không có đây; sau anh thấy họ chạm vào anh, họ qua được cả người anh như qua một bình thể hư không, anh mới họ chân bước. Một lần anh vấp phải một người và cả hai [cùng] đứng lại: tiếng



Sữa **NESTLÉ**
Hiệu con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH CHỦ PHÁP



ĐỘC QUYỀN BÁN: cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh. ở Trung-ky, Bắc-ky và Cao-Mên

y phục lối cổ anh mới biết người đó cũng là một vong hồn.

« Anh ở giữa hai thế giới : thế giới anh đã sống và thế giới đang sống. Anh thấy bao nhiêu cảm tưởng, bao nhiêu cảm giác, bao nhiêu cảnh tượng chưa bao giờ anh ngờ tới. Bằng ấy điều mới lạ cũng không đủ làm anh lãng quên ý định của anh : đến với Hằng. Đến cái tổ ấm ấm của chúng ta, trong đó Hằng của anh đang nghĩ ngợi, đang ngồi nhớ đến anh, hay đang ngắm bầu anh, ngắm thơ và da tình và đáng trọng, và đáng thờ, như một nàng tiên tử.

« Hết hàng Đậu, anh rẽ sang hàng Giấy : quanh hàng Đường, hàng Ngang, hàng Đào, thì chín giờ rưỡi điếm ở ga xe điện bờ hồ.

« Chín giờ rưỡi là giờ em phải đi nằm, ngoan ngoãn, thùy miu vâng theo lời dặn bảo của anh mới khi. Hằng không được khỏe lắm. Bệnh đau tim của em chưa khỏi rứt, tình tình dễ sôi nổi, nào cần hay bị kích động : phải cần trọng giữ gìn lấy cái ngọc chất mảnh giẻ như con chim non kia.

« Anh biết lúc đó hẳn em đang suê soái mơ tưởng ở trong màn, em ngủ rồi cũng nên, và trong giấc mơ dịu dàng, em nói đến tên anh như anh thường được nghe thấy. Tâm tình anh chưa đây sự yêu đương cảm động. Anh bước thục mau về để cho tình anh bao trùm lấy em.

« Qua nhà thầy Tỵ, qua hộp hàng Trống, anh đi thẳng về phía hàng Kèn và rẽ sang cái phố yên lặng, kín đáo, là phố của chúng ta. Anh đến trước cổng nhìn vào lớp nhà xinh nhỏ dưới bóng những cây lá còn rì rào những giọng tự tình... Hằng ơi ! Hằng là sự mê mải của lòng anh ơi ! Phải đã chết như anh mới tin được sự trường cửu vô cùng của ái tình. Đến lúc chết, anh mới biết anh đã yêu em đến chừng độ ấy.

« Anh bấm chuông, nhưng không thấy kêu. Anh đẩy cổng vào, nhưng cổng khóa. Tự nhiên anh tưởng anh có thể qua được lần cửa sắt, anh thừ, và quả nhiên anh qua được : những vật cản ngữ ở trần gian không có hiệu lực gì đối với anh.

« Anh bước vào nhà, đứng ở phòng khách một lát rồi thông thả - và hồi hộp sung sướng - sang buồng ngủ của chúng ta. Cái tinh phong án ái vẫn giữ nguyên vẻ thân mật ấm áp. Anh thấy em lúc đó còn thục, mặc tấm ki-mô-nô lụa sáng, là lướt giữa đám nệm gối ở chiếc đi-văng. Hằng của anh đẹp say sưa, đẹp lộng lẫy, đẹp mơ màng... Tay em uàng gáy, đỡ lấy mở tóc sau

đầu, tự hướng cái thú vô song biết mình có nhan sắc. Anh nhìn mọi đồ đạc anh đã sẵn để phụng sự cuộc tình duyên của chúng ta, để chiều chuộng người tiên của anh, để bài trí cho cái hạnh phúc mà Hằng với anh cùng giam giữ trong nơi yểu đầu...

« Bình pha lê lộng bóng xanh rờn đỡ lấy một cụm hoa hồng nhung mà em vẫn thích ; những cuốn sách bỏ trẻ nãi bên gối ; cái ghế phủ nhung trắng, em vẫn ngồi với anh trò chuyện... Tất cả mọi vật, cho cả đến cái không khi bình tĩnh quán quít Hằng của anh, vẫn giữ nguyên vẻ quen thuộc mọi ngày. Không có chi khác thường. Chỉ khác một điều, là bên mình em... có một người đàn ông lạ mặt.

« Anh thần nhiên làm Hằng ạ. Không, anh không giận, cũng không thấy cái ghen tuông đáng lẽ phải làm anh cảm tức đau khổ. Không ! Mà đó là một điều anh vẫn lấy làm dị kỳ.

chưa về. Hay nói cho đúng, cái thứ chất em yêu qui không về nữa.

« Anh nghĩ đến sự kinh ngạc thứ nhất của em khi xem báo thấy tin anh chết. Rồi sự kinh ngạc qua mau để lại cho tâm lòng da cảm của em một sự cảm động êm dịu hơn : sống với người tình mới.

« Chẳng ta nâng em lên, vuốt ve, vuốt ve một cách thành thạo đáng khen, nhưng anh muốn cho vụng dại hơn, vì đó mới là dấu hiệu của sự chân thành cảm động. Tuy vậy, em được vui sướng là đủ. Em nói :

« — Mình còn ở Hà-nội lâu, sao không tìm một nơi tiện để cho em đi về ?

« Chẳng ta trả lời :

« — Đâu mà chỗ tiện ? Đây hay chỗ khác cũng thế...

« Chẳng có vẻ bối rối nhưng vội nói :

« — Miễn là chúng ta yêu nhau Hằng có yêu Sơn không ?



« Người đàn ông ngồi bên mình em là một chàng lịch sự, khôi ngô nữa : đầu mượt bóng, đeo lấy, da trắng nõn, xinh trai một cách hiển hậu, không đặc sắc, hơi « đàn bà » một chút ; nhưng cái đó chẳng hề gì.

« Anh chàng cầm tay em, nhìn em và em nhìn lại. Đôi bạn đó ra tình yêu đương yên lặng, rồi em, em nói lên trước tiên :

« — Con đêm nay, ngày mai, với đêm mai nữa. Trưa ngày kia « nó » mới về.

« Nó » là Tâm. Là anh, người yêu độc nhất của Hằng. « Ngày kia » là ngày thứ năm, nghĩa là hôm nay đó. Hôm nay anh cũng

« Em lờm :

« — Hằng chú yêu Sơn đau vì Sơn hồi đó đàn lắm !

« Câu này chỉ đòi đi một tiếng, vẫn là câu Hằng nói cho Tâm nghe Anh mỉm cười, lòng nhẹ thênh, và tỏ vẻ không tựa ở lâu hơn - sự em ngỡ ngàng. Nhưng anh chợt nghĩ ra rằng anh đã chết, và em không thể thấy anh được, nên anh cứ lảng-lạng bước vào, ngồi xuống ghế bành, đối diện với em và... với người « bạn » mới.

« Cả hai đều nhìn về phía anh. Anh cũng nhìn hai người tựa mặt. Anh có cái ý muốn ngó ngình đưa ngón tay heo mũi

chàng ta một cái, nhưng nghĩ lại lại thôi. Anh chỉ cười thầm, thấy sự ước muốn lòng anh trông đôi mắt hấp háy, bóng lộn trên mặt da đỏ ửng và bản nhụy. Chẳng ta thờ nhanh và thờ mạnh hơn một chút, và nũng nịu với em trong dáng điệu hơi khôi hài. Anh lại nhìn Hằng « của » anh và của chàng ta.

« Ó ! mắt Hằng bao giờ cũng sáng, cũng trong, cũng... « ngày thơ » nữa ! Đôi mắt ấy cũng vẫn giữ vẻ thành thực của ngày trước - nghĩa là ngày trước của đời anh.

« Hình như sự chăm chú của anh hơi làm cho em động lòng.

« Tự nhiên em chau mày, rút bàn tay ra khỏi sự vuốt ve của người đàn ông, về mặt bản khoa... Em bảo chàng kia rằng em khó ở trong người và hơi bực bội khi thấy chàng kia van nài nhiều quá. Em quay đi, giọng nói có ý dằn dỗi :

« — Không, đừng ! Sơn ! Anh

đề... mình đề em đừng dấy.

« Nhưng em đã bị giữ chặt, và sau cũng bằng lòng ăn trong

cánh tay ôm ấp của tình nhân

em...

« Chắc Hằng cũng lấy làm lạ như anh lúc bấy giờ. Sao anh bình tĩnh được trước cảnh tượng ấy nhỉ ? Anh, là người em vẫn biết lòng vẫn biết tình, tại sao anh lại có được cái triết lý quá chừng khoáng đạt ấy đối với ái-tình ?

« Có lẽ người chết không còn tâm tư như người sống ?

« Hay có lẽ tâm hồn anh còn chấp chơn, còn mới mẻ quá trong lúc chọn về lần thứ nhất : anh thấy hồn anh bờ ngỡ như con bướm non mới vừa trút khỏi cái xác ngoài.

« Anh thấy em vẫn đẹp. Anh lại thấy Hằng xinh đẹp của anh ở trong tay người khác. Vậy mà anh chỉ thần nhiên... Rồi anh đứng lên, anh đi ; để rồi sẽ hiện về, để rồi, cũng như các vong hồn lâu ngày và anh - linh và có một ý định độc nhất, hiện về nữa, hiện về mãi, cho đến ngày cái ý định mạnh mẽ của anh khiến anh hiện hiện được trước mặt em.

« Anh biết trước rằng thế nào cũng hiện hiện được. Vì ngay từ lúc này, ngay từ lúc vong hồn của Tâm tìm được cách thức của Hằng bực thư này, thần linh của anh đã gần đủ sức mạnh để « về trần ».

« Sức mạnh đó, Hằng nhỉ, có lẽ là lòng yêu của anh ; hay nói cho đúng là những tình lực của lòng yêu kia còn sống mãi. Anh yêu em cho đến lúc chết. Anh

(Xem tiếp trang 946)

THẾ-LƯ



(Tiếp theo)
NÀNG toae đứng dậy lên gác thì bà phán lại hỏi:
 — Năm nay chị Hồng mười chín hay hai mươi nhỉ? Tinh có vô tâm thế đấy.

— Thưa có mười chín a.
 Bà phán cười vui vẻ:
 — Ô! mới mười chín thôi! Có cứ tưởng hai mươi. Mười chín thì còn trẻ chán.

Hồng không hiểu thâm ý của đi ghê nên cũng thảng thẩn cười theo, đáp:

— Thưa có, có bảo hai mươi tuổi thì già, phải không? Vấy sang năm con già rồi còn gì.

Bà phán nghiêm ngay nét mặt lại, nói:

— Thế ra chị hơn em Yem bốn tuổi, em Len năm tuổi.
 — Vâng.

Ông phán nằm ở phòng trong, không sao ngủ được. Ông bán khoán về Hồng, không phải về tương lai của Hồng, nhưng về cuộc nhân duyên của nàng. Đối với Hồng, ông vẫn giữ một thái độ lãnh đạm, và không ai biểu thiếu được lòng ông, chẳng biết trong thâm tâm, ông thương hay ghét nàng. Đã lâu nay, ông không ngờ ý kiến riêng của ông với ai nữa, cả với người vợ mà ông rụt rè sợ.

Xưa kia ông cũng là người dễ và mau cảm động, nhất là hay sốt sắng nghĩ tới việc gia đình, thiết tha săn sóc đến vợ và con. Nhưng từ khi ông chiều vợ cho nhà cửa được êm ấm, ông phải dễ biểu lộ tình thù ghét Hảo và Hồng, thì ông đổi hẳn tính tình, lúc nào cũng cố giữ một vẻ mặt thân nhiên và lạnh lùng, để người ngoài khỏi thấy rõ cách xử trí khác nhau đối với con vợ trước và con vợ bây giờ.

Rồi lâu ngày thành thói quen, ông trở nên một người ít nói, ít cười, ít thân mật với vợ con. Trong đôi mắt luôn luôn nhìn thảng, dưới cặp mí đen và rậm, người ta không đoán được những ý muốn của ông, cũng như người ta không biết được rằng ông buồn hay vui. Có khi một nụ cười tươi thảng thẩn nở trên môi ông giữa lúc người ta chờ một câu gạt hay một lời mắng. Trái lại, lúc ông dương vuốt ria bình tĩnh ngồi nghe vợ con trò chuyện, thì bỗng ông thốt ra một câu giận dữ rất vô lý. Nhưng cái liếc đầy ý nghĩa của bà phán khiến được ông giẹp con thịnh nộ lại ngay: ông im đi để khỏi cãi nhau với vợ; ông không muốn to tiếng với ai hết, trừ khi người ta đề một mình ông nói tự do mà không phải đối lại.

Cùng với tính nhu nhược, chút nhất ấy, ông có thêm tính sợ phiền nhiễu, sợ đau khổ. Ban ông, người thân của ông ốm nặng hay gặp nguy hiểm, ông cũng mặc, nếu ở xa ông, ông không trông thấy: đừng ai nói đến tai ông, ông chỉ xin có thể. Vì nếu ông biết thì ông sẽ khổ sở lắm. Nhưng nếu ông không biết, thì ông coi như không có. Người thân ấy chết rồi, ông coi là một việc dĩ nhiên trong thời kỳ vắng mà ông sẽ quên một cách mau chóng, và thân nhiên.

Bởi vậy nhận được tin Thân chết, ông khó chịu. Ông khó chịu vì nhiều lẽ. Lẽ thứ nhất là ông sắp thấy Hồng buồn bã khổ sở. Tính ương ngạnh của nàng đã như cái gai trước mắt ông rồi. Nàng lại thêm một cái gai nữa. Ông chưa biết nàng sẽ cư xử ra sao đối với bà phán, nhưng ông chắc rằng nàng sẽ sinh ra liêu lĩnh hơn, hơn xược hơn.

THOAT LY

TRUYỀN DÀI của KHÁI-HÙNG

Lẽ thứ hai là cái mừng của ông đã thành một cái mừng hụt. Trong mấy tháng nay, ông mong mỗi tháng tới ngày con gái về nhà chồng: ông sẽ được thoát cái nạn phải nghe những tiếng chửi rủa tục tằn của bà vợ làm nhói. Hồng đi rồi thì bà còn lời thối với ai? Cũng vì thế mà ngày trước, khi có người đem Hảo, ông cho cưới ngay. Ông yên thân được tới thời Hồng lớn lên. Nay đến lượt Hồng sắp đi khỏi nhà ông, thì cái chết kia bỗng xảy ra.

— Vô lý đến thế là cùng!
 Ông thốt ra câu nói vô lý ấy, rồi ông trệ tại đứng dậy ra nhà ngoài. Bà phán hỏi:

— Ông không ngủ à?
 Ông nói dối:
 — Có, tôi chợt qua được đêm phút... Cũng dễ chịu.

Thấy cha, Hồng đứng dậy, lẳng xuông nhà. Không mấy khi nàng muốn giúp mẹ cha, người cha mà nàng sợ hãi hơn là yêu mến.

— Bà chưa nói gì với mẹ đấy chứ?
 Bà vợ chau mày hỏi lại:

— Nói gì?
 Ông không dấu dấu liền:

— Báo tin thông Thân chết ấy mà.
 — Ai hoài hơi!
 Biết mình gặt gồng vô lý, bà phán tươi ngay nét mặt lại:

— Chưa ông a, vì ông dặn

đừng nói cho nó biết với.
 — Phải, Thế phải... Tôi không muốn nó biết tin ấy một tí nào...

Ông ngăn ngữ thờ dài nói tiếp:
 — Chà!... Khó chịu!... Cái nợ ấy... bao giờ mới lại có người khác rước đi cho!

Bà phán phi cười:
 — Ông muốn tổng nó đi làm, phải không?

Ông phán yên lặng ngồi xuông sập, hàng lưng để tránh một tiếng thở dài. Thực ra, ông chỉ muốn được yên thân. Cái tin nhà trai xin cưới đã làm cho ông mừng rỡ đến nỗi Hồng xin ba trăm bạc để sắm sửa, ông cho ngay chứ không cần tính toán, hay trả trư tức của.

Bà phán vẫn cười ngoay ngoay:
 — Con gái ông sinh đẹp, nết na thế thì lo gì chả có người khác dạm ngay.

Rồi bà vợ buồn rầu liếp luôn:
 — Nói thế chứ... cứ theo tục xưa thì phải để tang ba năm kín đấy... Vì như thế cũng là chông rỗi. Vấy có lẽ có người dạm, mình cũng phải thông thả chẳng bèn mua gai họ mua cho.

Ông Phan vẫn giữ yên lặng. Bà vợ lại nói, nói luôn mồm như trong lòng đương có sự vui thích bỗng bật. Bà thuật lại câu chuyện bà đọc đã lâu đăng trên tờ báo hàng ngày. Một thiếu phụ sắp về nhà chồng thì chồng chết. Người ấy xin



Nhiều Hàng mùa thu và mùa đông mới sang

Bà mới hàng tơ, lụa, len dạ, áo và nanteaux đủ các kiểu, các màu rất nhũ và hợp-thời
 Nhưng toàn tơ tuyệt đẹp
 Hàng tây hàng tơ và hàng nội hóa

CÓ BÀN ĐỦ LEN, GIÀ, ĐÈ MÂY QUẦN ÁO TÂY.
 Xin mời đến xem mẫu hàng.
 Viết thư thương lượng cho

MAI-ĐỀ

26, Phố hàng Đường HANOI

cha mẹ cho phép dễ tang và đi đưa đám, rồi từ đó giữ tiết thờ chồng cho tới khi chết. Đó là một câu chuyện Tàu, bà phán cũng như thế, nhưng bà chủ làm kẻ lờ mờ, để chồng có thể tưởng lầm rằng việc đã xảy ra ở nước Nam.

— Bây giờ thì làm gì có hạng thủ tiết như thế. Đến con đàn rồi mà chồng chết chưa đoạn tang, người ta cũng đi tái giá như thường.

Lại có dịp đề bà phán cự chồng:

— Sao ông cứ khinh miệt đàn bà như thế? Có người tốt thì cũng phải có người xấu chứ. Đàn ông có ông thì hay hơn cả đấy chàng?

Ông phán cười làm lãnh, rồi nói lảng:

— Khó nhất là tìm thế nào để báo cho nó biết cái tin buồn ấy.

Bà vợ càng tức thêm:

— Báo tin? Báo khéo hay vớ. Việc gì phải báo với trich! Mỗi cái mặc kệ nó nó là xong.

Ông phán bồng như chơi ngời ra:

— Hay thế này này. Báo nó đi Hà-nội mua thứ gì đó rồi viết thư cho cái Hảo nó ăn ủi em nó.

Bà phán đứng phắt dậy, nguyệt dài chông một cái:

— An ủi với chúng an ủi! Việc gì phải nhiều kẻ thế. Cứ báo thẳng cho nó biết không được à?

Ông phán chau mày:

— Thì tôi đã báo bà rằng tôi không muốn nữa thấy cái mặt mếu mào, khóc lóc của nó mà lại... Bà cứ nghe tôi, cho nó đi Hà-nội với chị nó... để nó ở chơi chị nó một tháng cũng được.

Bà phán thủng thính đi xuống nhà dưới, miệng lầm bầm:

— Đấy thì đi. Chỉ sợ có vẻ Hà-nội mất rồi... rồi bụng lại phình ra thôi.

VIII

Hai cây đèn măng-sông đặt trên đá để ở hai đầu tủ chè tỏa khắp phòng một thứ ánh sáng dịu nhẹ qua cái chụp vải xanh rù

tua hạt bột ngũ sắc. Bà phán ngồi xếp bằng trên sập đợi khách đến đánh tổ tôm: ban chiều bà đã cho đi mời bà phủ, bà đốc, ông chủ giầy thép và họ đều nhận lời cả. Bà đi trước hai vợ chồng bà ngồi hai chân, nhưng sau bữa cơm chiều, ông phán kêu một và đi ngủ liền, nên bà lại phải nghĩ đến một chân thứ năm. Mọi khi vợ chồng ông Huân có nhà thì vẫn đủ, nhưng hôm nay ông bà ấy lại đi Hà-nội vắng. Chẳng lẽ cho đi mời một thầy trưởng phủ? Chơi với họ mất cả danh

nhà buồn nhõ và quá lễ phép, nhiều khi khúm núm nữa, đối với những đấng bề trên. Ấy là chưa kể xã hội Khách trả đồng tới một phần chia tư dân số và xã hội tài xế khách hàng rất trung thành và rất hào phóng của xóm bình kháng.

Thường thì những người trong tầng hạng đi lại chơi bời với nhau, chứ không chịu trợn lằn vào hạng khác. Nhưng trong bọn trưởng phủ có mấy tay đã nhờ về thầu thuế chợ, thuế đò, thuế lò gạo mà trở nên giàu lớn, nên

Bà đã toan cho đi mời tạm thím Phồn, một người đàn bà giàu và rất lễ phép, vợ người khách buôn gạo to nhất Ninh-giang, thì ông phủ bà phủ ấy cửa bước vào. Bà mừng rỡ reo lên:

— Cháu đây rồi!

Và đứng vội chấp tay vái chào:

— Lay quan lớn, lay bà lớn à!

— Không dám, lay bà lớn. Thế nào, có những ai đấy?

— Mẹ đốc với lão chủ.

— Chưa đến kia à?

— Cũng sắp đến đấy.

— Thế quan lớn đâu?

— Ông lão nhà tôi ốm đi nằm

rồi.

Ngón ngữ than mặt ở tình nhõ nhiều khi vẫn phóng từ như thế. Nhưng bà phán chơi nhớ tới sự buồn rầu cần phải có của mình liền dỗi ngay giọng:

— Chà giàu gì quan lớn bà lớn, chúng tôi vừa nhận được một tin đau đớn, nên nhà tôi...

Ông phủ giắt mình, vội hỏi:

— Thưa bà lớn, tin buồn gì thế?

— Chúng tôi vừa mất một tảng châu rì.

Bà phủ run cả chân tay.

— Khô! ông phán phủ thổng sứ mới bóm não...

— Không phải ạ, cháu Thân, con cụ tuần kia ạ.

— À! không có Hồng.

— Vâng.

— Thế có Hồng đâu?

Bà phán đưa khăn tay lên lau mắt, đáp:

— Ấy, chúng tôi vừa cho cháu về Hà-nội chơi với chị phán châu...

Bầm, chúng tôi còn giấu châu đấy ạ. Thương bại cháu quá...

Bà nức lên không nói được dứt câu. Bà phủ khuyến giải:

— Thôi, bà cũng chẳng nên buồn phiền quá sinh với người ra. Chẳng qua số cày ta có thể...

— Chia hải ra.

Tiếng thét từ ngoài cửa đưa tới: Bà vợ cười nói bước vào. Theo liền sau, ông chủ sự nhà

brun chính.

(Còn nữa)

Khái-Hưng



giải! Hay một ông giáo?... Họ thì làm gì có sẵn tiền!

Ở phố Ninh-giang xưa nay vẫn chia ra nhiều xã hội cao thấp cách biệt hẳn nhau: xã hội quan thì có quan phủ, quan đốc, quan chủ, quan huấn và quan phán

dầu tóa. Kể đến xã hội mở phạm của nhà giáo, «bạn tổ tôm một đồng» cái tên bà phán thường

đứng đề gọi họ, xã hội trưởng phủ rất hách dịch đối với những

được «cay quan» hạ cổ tới liền: một thầy trưởng phủ ngồi xấp chân chữ ngũ hầu tổ tôm góp năm, góp mười ở trong phủ, đó là một cảnh quen mắt lắm rồi.

Bà phán cũng như bà đốc vẫn chê ông phủ về chiều đó. Bà thường nói: «Không đủ cháu thì bình, chứ chơi với bọn họ, thì nhất định không chơi!»

Và hôm nay thiếu cháu một cách bất thần, bà rất lay lăm khó nghĩ.

Chỉ giúp mười điều làm massage, tự ý làm lại cho người thêm đẹp. Mời các bà các cô lui xem các nui Âu-Mỹ tô sửa đẹp người.

Thưa Cô, muốn lịch sự nên qua MỸ-VIỆN AMY

Soins de beauté anglais et américains - Massage et maquillage modernes, élégants

Biểu một hộp kem, phấn, chỉ son hay brillantine: Oyster (Con hến) Houligant, Tokalen, Cheramy, Letherie, Coty, Forvil, Orsay, Bes-mail, Eclador, Cutex, Luxoria, Lespendien, Klytia, Inoxa, Simon Nicls, Rimel hay Roger v. v. nếu mua từ 1000 giở lên. Băng sửa thêm trắng hồng đẹp, băng máy và Email-dent: Răng đen đánh trắng bằng máy và Email-dent: rất trắng đẹp bóng, đánh rất êm. — Da trắng mịn tươi đẹp mãi 2p00, 3p00 một hộp — Dùng phấn lai xoa hóa chất này, da không khô bạc, nước da tươi mịn mãi. Tóc giả, nhuộm tóc đen, hung và bạch-kim, tóc rụng, rụng lông, gàu, lông mi dài cong cong cả (không cần vẽ thêm, không phải lau), nốt sần nơi mắt, đều giá 1p, 2p, 3p, một hộp — Têe mạy, giôm má, tàn nhang sạch hẳn, seo, lông mày mọc thêm, vết son trâm đen, gầy, béo, nở vò, (tròn đẹp mãi) đều giá 2p, 3p, một hộp. Nốt ruồi, bít com, răng trắng, nê da, 0p50, 1p, một hộp — Trị da rần, nước nhỏ mặt đen sắng, đều giá: 1p, 2p, một hộp — Thuốc trị đẹp lại tươi da, xanh tóc, (cũng) 2p, 3p, một hộp — mầu phấn, mầu da, lựa dùm rất hợp. Dip, dao, kéo, Massocin 1p50, mắt nạ cao-su, đồ sơn tóc giá 3p80, 3p00, 2p00, rất đủ đồ sửa sắc. Máy uốn lông mi 1p00. Hàng mới giá hạ.

Ở xa xin gửi Tỉnh hóa giao ngân, lấy hàng ở nhà giầy thép hay ga rồi trả tiền tại đây. Hối gì xin kèm tem để trả lời.

Chuyên tô sửa và bán ở MỸ-VIỆN AMY 26 Phố Hàng Than, Hanoi



(Tiếp theo)

LỚP II

LAN, HUONG, ONG VÂN

(An sau bữa mận
lên chỗ Lan ngồi)

HUONG — Mời Lan ngồi chơi.

LAN — Hương cứ để mặc em.

HUONG — Em xơi cà-phê hay nước chè?

LAN, mỉm cười — Em chỉ xơi nước gì hết, trước khi được nghe câu chuyện bí mật của anh.

HUONG, mỉm cười nhìn Lan — Em có nhào lời uống nước, anh mới kể.

LAN, vẫn mỉm cười — Vâng, thì em nhận lời. Chưa chi anh đã áp chế em rồi đấy nhé! Thế mà anh hứa với em rằng không cái gì vớ anh ưa thích mà anh không chiều cho bằng được.

HUONG — Anh xin lỗi em, anh quên. Vâng thì anh thuật chuyện cho em nghe đi... Nhưng em cam đoan với anh rằng em không hề nửa lời với bác nhé?

LAN — Vâng, em xin cam đoan.

HUONG, ghé gần lại Lan, nói khẽ — Thấy anh không ốm đâu.

LAN, kinh ngạc — Bác không ốm! HUONG — Thấy anh không ốm. Mãi hôm qua, mẹ anh mới báo nhỏ cho anh biết thế. Thấy anh ốm vớ.

LAN, chau mày — Ốm vớ!

HUONG — Chính thế, ốm vớ vì chúng ta.

LAN — Ốm vớ vì chúng ta?... Em không hiểu.

HUONG — Có gì mà em không hiểu. Đấy nhé... Nhưng em phải giữ kín lắm mới được.

LAN, cười — Anh cần thận quá, em đã hứa, em đã cam đoan rằng em giữ kín, mà anh còn đo đạc

mất. Thôi, anh, đừng kể nữa vậy... (Đứng dậy) Em xin về đây.

HUONG, cũng đứng dậy theo — Em giận anh đấy à? Anh giữ gìn thế là vì, nếu em để tiết lộ ra, mà đến lại bác thì có thể nguy hiểm cho cuộc nhân duyên của đôi ta.

LAN, sự hãi — Thế kia à?

HUONG — Thấy, em coi!

LAN — Nhưng em đã coi gì đâu. Vì xin anh nhờ cho rằng anh vẫn chưa kể câu chuyện bí mật của anh.

HUONG, nghiêm nghị — Em đừng cười anh nhé, nhất là đừng cười thầy anh nhé?

LAN, thành thục — Chết! Sao anh lại nói thế. Em đã yêu anh thì còn khi nào em dám cười anh, còn khi nào em dám cười bác nữa.

HUONG, ánh đèn hút thuốc lá và sau một hồi suy nghĩ — Kể thì anh cũng hơi giận thầy anh. Việc gì phải... đóng kịch như thế. Nhưng, nếu vì thế mà chúng ta hiểu nhau, để lấy được nhau thì đâu sao anh cũng cần ơn thầy anh lắm... Vả anh có sự gì thầy anh làm cũng không có sự gì ám muội.

LAN, nong nầy — Anh làm em lo sợ lắm. Có thể nào anh cứ nói thẳng ra có hơn không?

HUONG — Có gì đâu! Một hôm thầy anh sang chơi bác bình như có ngờ ý... ngờ ý một cách kín đáo

ĐÔNG BỆNH

HÀI KỊCH BA HỒI MỘT CẢNH của KHÁI-HÙNG

mؤمن hôm em cho anh (Lan lên lên cầu đêm. Nhưng gặp giữa lúc bác... lên con... bệnh neurasthème, nên bác chối phắt (Lan cảm động, cảm khâm hi mầu)... Vâng, bác chối phắt và bác mừng nhắc rằng anh đoán, tày vớ vì...)

LAN, ngạc nhiên — Anh cứ nói thế...

HUONG — Thực mà, bác lại đuổi thầy anh ra tận cửa đi... (thầy Lan chạm vào nước mắt) Em tha lỗi cho anh... Anh vớ y qua...

LAN — Không, anh có lỗi gì đâu... (Chỉ thầy em là có lỗi thôi. Thế rồi sao nữa, anh?)

HUONG — Thế rồi thầy anh như anh bàn với em hôm sơ ấy mà... thầy anh vớ ốm để bác chữa cho, để bác không nghĩ đến bệnh của bác nữa. Thế rồi vì thế, vì yêu, vì thương thầy anh đã có sự may mắn được mắc cùng bệnh với bác, bác bằng lòng gả cho anh.

LAN, cười — Thế đấy, bác vớ tôi nhĩ!

HUONG — Cũng không phải thầy anh có chủ tâm chữa bệnh bác theo khoa tâm lý như chúng ta bàn với nhau hôm nọ đâu. Chẳng qua cũng là một sự ngẫu nhiên: thầy anh thấy anh Tô tạo tâm tận lực chăm nom cho bác, vì trước kia anh ấy đã mắc qua bệnh neurasthème...

LAN, vẫn cười — Thì ra bác thông ốm vớ. Thế mà làm thầy em với em mất công lo lắng thuốc thang.

HUONG — Em nói sẽ chứ, nhớ người nhà nghe thấy thì còn ra sao, nhất là nhờ đến tai bác nghe thì... có thể nhờ cả việc hôn nhân của chúng ta cũng chưa biết chừng.

LAN, cười càng to — Bây giờ dù thầy em biết chuyện thì thầy em cũng chẳng nỡ phá cuộc nhân duyên của chúng ta.

HUONG — Câu nói của em làm anh sung sướng quá.

LAN — Nhưng thì dù bây giờ thầy em đừng đắp sầu cái từ kia mà nghe được hết câu chuyện thì buồn cười lắm nhĩ!

Cả hai người cùng phá lên cười Sảng sảng.

LỚP III

Thêm SÙNG

SÙNG — Lay có à. Bẩm câu, cụ nghe con đâu à?

LAN — Thấy tôi sang đây à? (lo lắng nhìn Hương)

SÙNG — Bẩm vâng. Cụ đưa cho con ba đồng sai con đi mua thuốc. Con mua lọ thuốc (đốt lọ thuốc xuống bàn) hết hai đồng ba, còn thừa sáu hào đấy à. Con xin một hào đi xe à.

HUONG — Thế cụ nghĩ đi đâu?

SÙNG — Bẩm cụ, cụ bảo con cụ ngồi chờ ở đây.

HUONG — Cụ ngồi chờ ở đây?

SÙNG — Bẩm vâng. Cụ bảo con: anh đi mua để tôi ngồi trông nhà cho.

HUONG — Cụ bảo thế (đưa mắt nhìn Lan, rồi nhìn quanh phòng như để tìm lời) Thôi được, vào trong nhà.

Sảng ra.

LỚP IV

Bớt SÙNG

LAN, lo sợ — Thầy em sang đây?

HUONG — Không biết bây giờ bác đâu?

LAN — Để em về xem, nhé? Nhân tiện em mang lọ thuốc về cho thầy em.

HUONG — Anh cũng đi với em.

LAN — Vâng, như thế càng hay (Đứng dậy cầm lọ thuốc và tiền) H xong cũng đứng dậy đi theo Lan ra cửa.

LỚP V

ÔNG NGHỊ VÂN,

với ÔNG THỐNG ĐẢN

ÔNG VÂN, từ chỗ ăn đi ra — Hừ! bấy quá thục... Lại lừa dối mình...

Đã thế, không thông gia nữa... Ở nhất định không thông gia nữa... Mưu mô! (ôm đầu ngồi nghĩ) Tức

NHÀ XUẤT-SAN LUN

BÁN BUÔN NHIỀU CÁC THỊ

CHEMISSETTES

Chỉ CỐ

MANUFACTURER CU GIOANH

68-70 Rue des Eventaux - Hanoi

Téléph. 525

MAISON FONDÉE EN 1910

chết đi được! (một lát im lặng bỗng phá lên cười, cười rất vui vẻ, rất khoái trí) Được rồi! (lại cười) Bác ấy làm như mình là trẻ con không bằng! Được rồi... Phải làm cho bố tức mới được... Lại con Lan nữa! Thế mà nó cười được... Cả tháng cứ rành rọt... Cười chán đi, rồi sẽ khóc, các con ạ. (nhai liêng Lan) Bác vờ thì nhĩ! Vàng bác cứ vờ tài mồi cho tôi nhờ. (nhai Hương) Cậu nói cho em làm anh sung sướng quá. Rồi lại quỳ! Được, rồi anh sẽ sung sướng! sung sướng cực điểm. (cười rất ròn rã và lo).

Ông Đán vào
 ONG ĐÁN - Có điều gì thú mà bác nghĩ thích trí thế?

ÔNG VẤN, giết mình quay ra - Không, có gì thú đâu. Trái lại, tôi có một tin buồn sắp báo cùng bác.

ÔNG VẤN - Một tin buồn? Bác làm tôi lo sợ quá.

ÔNG VẤN - Vâng, một tin rất buồn: chúng ta không thể thông gia với nhau được (ông Đán ngơ ngác nhìn ông Vấn). Xin bác cũng đừng nghĩ ngợi làm gì. Con bác cũng như con tôi, con tôi cũng như con bác, chúng ta sẽ chọn chọn nơi xứng đáng mà hỏi cho anh cứ...
 ONG ĐÁN, trán trán nhìn ông Vấn - Bác nói thực hay nói đùa?

ÔNG VẤN - Chết! Ai lại nói đùa những chuyện quan trọng như thế? Và tôi có tình gì về (mim cười) bao giờ đâu.

ÔNG ĐÁN, dằn từng tiếng - Vậy bác hãy cho tôi biết cái nguyên do của sự hồi hồn này.

ÔNG VẤN - Sao bác nói năng nhời thế. Tôi có hồi hồn đâu!

ÔNG ĐÁN - Thế không là hồi hồn thì là gì?

ÔNG VẤN - Tôi đã bảo bác rằng con bác cũng như con tôi. Chỉ vì tôi nghĩ đến tương lai nó nên tôi mới không muốn đổi bên thông gia. Bác thử ngắm má xem... Tôi xét ra thì cái bệnh này là một bệnh di truyền, nghĩa là thế nào sau này anh Hương nhà bác và cái Lan nhà tôi cũng thừa hưởng cái di sản thiêng liêng ấy, tức là cái bệnh *neurasthénie*. Vậy bác thử tưởng tượng xem, một gia đình mà chồng *neurasthénique*, vợ *neurasthénique* thì còn gì khổ sở bằng, thì con sống sao nổi được. Một người mắc bệnh thì còn có người kia trông nom săn sóc cho, chứ cả hai

vợ chồng cùng mắc bệnh thì thực là nguy quá... Chỉ bằng, mất lòng trước mà được lòng sau, tôi cam chịu tiếng hồi hồn, như bác đã buộc cho tôi.

ÔNG ĐÁN - Thế ra bác định lật lọng thật đấy!

ÔNG VẤN, mim cười - Bác không nên dùng những tiếng nặng nề làm gì thế. Bác nên bình tĩnh như tôi mà nghĩ đến tương lai của chúng nó.

ÔNG ĐÁN, ném chén, đĩa - Tôi không nghĩ, tôi không nghĩ gì hết. ONG VẤN, chạy vội lại bên ông Đán - Chết chửa? Bác ạ! lên con đây ạ? Tôi tưởng bác khỏi hẳn rồi.

ÔNG ĐÁN, vẫn đáp - Mặc tôi! Tôi khỏi hay chưa khỏi thì việc gì đến bác?

ÔNG VẤN - Ủn! Vậy tôi về đây?

ÔNG ĐÁN, đứng phắt dậy - Bác trẻ con quá! Có điều gì thì bác cứ báo thẳng tôi có được không.

ÔNG VẤN - Thì tôi đã báo thẳng bác rồi.

ÔNG ĐÁN - Cái cơ ấy không xưng xưng gì. Chắc còn có một cơ khác quan trọng hơn (cười gằn).

ÔNG VẤN - Cái cơ quan trọng ấy là cái cơ gì đấy, thưa bác?

ÔNG ĐÁN, vẫn cười - Hẳn đã có ông quan to nào đến hỏi cái Lao cho con gái chứ gì. Bác ngồi nơi quan sang, bác hỏi nơi ban bệ chứ gì?

ÔNG VẤN - Ồ, sao bác biết! Giỏi quá nhĩ, bác đoán giỏi quá nhĩ?... Vậy cứ thế nhé. Rồi tôi làm mối cho cháu Hương một đám con quan... khá lắm, mà lại giàu nữa.

ÔNG ĐÁN - Tôi cảm ơn bác. chủ đám phiên (cười gằn). Hừ, nhân tình thế thái (nhin chén đĩa!). Nay nhân tình thế thái! Nay ban bệ này!

ÔNG VẤN - Chết! sao bác lại thế? (gọi) Sùng!

SÙNG - Dạ!

ÔNG VẤN - Đi tìm ngay bà về, nói ông đương lên cơn như.

SÙNG - Vâng ạ.

ÔNG VẤN - Thôi xin chào bác, tôi về.

ÔNG ĐÁN, dạn giọng - Vậy ra bác nghĩ định đấy.

ÔNG VẤN - Phải nhất định chứ!

Thôi chào bác tôi về có việc cần.
 Ông Vấn ra

LỚP V

ÔNG ĐÁN RỜI BÀ ĐÁN

ÔNG ĐÁN, ngồi ôm đầu gấn lưng suy nghĩ, thỉnh thoảng lại thổ dài. Bỗng đứng dậy hăm hăm vào các lọ, các đĩa cò, bát cò đập lung tung, vừa đập vừa hét - Sùng! Sùng!

BÀ ĐÁN, ở ngoài chạy vào - Sao thế? Ông sao thế? Chết chửa ông điên thật! Ai lại đi đập hết cả đồ cò ra thế này. Cả cái chổi vừa mua hơn ba trăm bạc nữa này.

Ông Đán ngồi xuống ghế bành hai tay ôm đầu, gấn lưng.

BÀ ĐÁN - Bà sợ chửa! Ồm vờ nữa đi. Đa bảo ồm vờ mãi thế nào rồi cũng có ngày hóa ồm thực thôi. Bấy, có sai đâu.

ÔNG ĐÁN - Bà im ngay!

BÀ ĐÁN - Ồ hay! lạ quá kia!

ÔNG ĐÁN - Đa bảo im, mà lại.

BÀ ĐÁN - Vậy ông bảo tìm tôi về làm gì?

ÔNG ĐÁN - Tôi bảo tìm bà về?

Tôi bảo tìm bà về à?

BÀ ĐÁN - Thế ai bảo tìm tôi về?

ÔNG ĐÁN - Cái thằng lật lọng

cái thằng ngừ!

Vấn chứ còn ai nữa?

BÀ ĐÁN - Bác nghĩ bảo tìm tôi về? Vậy bác nghĩ đâu?

ÔNG ĐÁN - Nó seo rồi!

BÀ ĐÁN - Ồ hay! ông an nói hay nhĩ! Ai lại thông gia với cháu mà đi gọi nhau là thông, là nó...

ÔNG ĐÁN - Tôi nó làm gì tôi. Bà còn bệnh nó, phải không? Bà có biết nó xử với tôi như thế nào không, mà bà còn bệnh nó?

BÀ ĐÁN - Thì tôi biết bác ấy xử với ông thế nào?

À! phải rồi, chắc vừa giờ bác nghĩ đến chơi, gặp lúc lên cơn, nên đập vỡ những đồ cò

quý của ông, phải không?

ÔNG ĐÁN - Nếu thế thì nói làm gì! Tè bằng mấy thế kia.

BÀ ĐÁN - Thế kia à? Hay bác nghĩ nói hồn với ông?

ÔNG ĐÁN, chau mày - Không! Nói hồn thì có làm gì!... Bác ấy phản tôi!

BÀ ĐÁN - Bác ấy phản ông? Chết chửa! bác ấy phản ông! nhưng bác ấy phản ra sao?

ÔNG ĐÁN - Không khéo vì bác ấy mà cái mỗ than của tôi đến bị tịch kỹ mất thôi.

BÀ ĐÁN - Trời ơi! đến thế kia à!... Nhưng bác ấy làm cách gì mà hại mình đến thế được?

ÔNG ĐÁN - Còn cách gì! Bác ấy không gả cái Lan cho thằng Hương, chứ còn cách gì nữa.

BÀ ĐÁN, tai mắt - Không gả? bác ấy không gả nữa! Để chỗ người lớn an nói trẻ con với nhau chằng?

ÔNG ĐÁN - Thì bác ấy trẻ con, mà lại! đứng đây, đi đi lại lại trong phòng).

(Còn nữa)

Khải-Hưng



Bốn đặc điểm của hiệu may MARIE

- 1. - KIỀU ĐẸP
- 2. - CAI GIỎI
- 3. - GIÁ HẠ
- 4. - NHANH CHÓNG

Canh nhà Thờ lớn **MARIE** 4, Mission Hanoi

Hiệu may y-phục phụ-nữ

Ao rét - manteau - cape - áo cưới

Nhiều kiểu lối làm 1937

Nên theo học lớp guitar âm nhạc tây của giáo-sư

ROBERT

TỐT NGHIỆP Ở ÂM-NHẠC-VIỆN LAUSANNE.

SOLFÈGE : Lớp guitar chung ở 44 Rue de Takou trường NGUYỄN VĂN TÔNG

Mỗi tuần 2 giờ từ 6 giờ chiều đến 7 giờ. Giá 3p00 một tháng (trả tiền trước). Hạn học trong 3 tháng.

Bản-dờn cho không. Hồi 44 rue de Takou.

PIANO : Học riêng hay học chung xin hỏi tại 83bis Rue Reinach, Hanoi.

NGÀY MỚI

TRUYỆN DÀI của THẠCH LAM

CHƯƠNG VII.

BỒNG nhiên con đường phố hẹp đi và tối lại. Từ này, mãi theo đuổi những hình ảnh đầu đầu, Trường không nhận thấy mình đã đi về tới ngõ nhà, cái ngõ khuất khúc và nhỏ hẹp mà chàng ở. Một ngọn đèn lơ mờ chiếu ra một cái ánh sáng màu vàng yếu ớt; bóng tối và cái yên lặng lịch lịch của chỗ ấy bao bọc lấy Trường, khiến chàng có cái cảm giác cách biệt hẳn những chỗ rực rỡ và sang trọng khác ở Hà-thành. Cái vẻ tối tăm và tiêu tụy của những căn nhà trog ngõ này, làm cho chàng chú ý hơn mọi hôm. Trường nghĩ đến những gia đình cũng nghèo nàn như gia đình chàng, những gia đình thợ thuyền hay buôn bán nhỏ, chàng thấy sống chen chúc trong những buồng tối tăm và lạnh lẽo. Qua những khe cửa gỗ ghép không kỹ, thỉnh thoảng một tia ánh đèn trong nhà chiếu ra, và tiếng người nói thì thầm, tiếng trẻ con khóc lọt vào tai chàng. Cuộc đời của những người ấy hiện hiện ra trước mắt Trường, với những cái thiếu thốn, những nỗi khó khăn và vất vả của họ. Trường tự hỏi không biết những người đó có lúc nào được sung sướng không; họ có bao giờ quên cái nghèo của họ, có lúc nào được hưởng một chút vui vẻ, một chút hạnh phúc trong suốt đời người. Trường thấy một mối buồn nản đè nặng tâm hồn; chung quanh mình, chàng chỉ thấy cái nghèo, cái nghèo rộng rãi và mệnh mang như nước triều tràn ngập bao nhiêu người, lối cuốn bao nhiêu cuộc đời vào cái giòng chảy mạnh mẽ. Một tấm lòng thương từ Trường đưa đến những người khổ sở ấy, những gia đình cần lao và chăm chỉ mà cái nghèo theo đuổi.

Trường lại nghĩ đến cái cảnh của nhà mình, đến những sự khổ chịu, bản khoán mà chàng đã trải qua, đến những ước muốn và thèm thường mà chàng đã nuôi nấng trong lòng. Chàng tiếc rằng đã bị ràng buộc bởi Trinh, đã yếu và lầy nặng. Nếu không, Trường nghĩ mình có thể một cách dễ dàng đến một cái địa vị sang trọng hơn. Cuộc gặp



gỡ bom thứ bảy, một thứ bảy cách đây đã lâu, lại hiện ra rõ rệt trong trí nhớ.

Buổi chiều hôm ấy, Trường ở sơ vè, trong người mệt mỏi và chán nản hơn mọi hôm. Sau mấy giờ làm việc trong một căn phòng tối tăm và đầy số sách bìa bụi, cái cảnh tấp nập và hoạt động của một buổi chiều đầu tháng ở ngoài đường làm Trường ngờ ngác. Chàng theo những chiếc xe lịch sự đi về các

phố nhưn đóng đúc, có những cửa hàng rực rỡ pho bày trong cửa kính tất cả những cái giàu có, xa hoa. Ở đây, Trường nhìn ngắm cái giàu sang bao bọc chung quanh mình. Trong đám đông người nhiều tiền ấy, Trường thấy mình như lọt vào một nơi xa lạ.

Bỗng nhiên, Trường vội dừng khuất vào trong bóng tối: chàng vừa mới thoáng trông thấy hai vợ chồng Hảo từ trên một chiếc

ô-tô bước xuống thềm. Ánh đèn điện lấp lánh linh động trên những đồ trang sức bằng vàng ngọc mà Hảo đeo trên người. Chàng nhận thấy Hảo vẫn xinh đẹp và trẻ tươi như trước, một vẻ vui sướng như phảng phất trên nét mặt nàng. Bên cạnh, Tiến bé vệ và mãn nguyện trong bộ quần áo mới rất sang trọng, đi từng bước thong thả và chắc chắn, giải vợ cùng vào một cửa hàng.

Khi hai người đi qua trước mặt, Trường vội cúi đầu lẩn tránh. Chàng không muốn để cho Tiến trông thấy. Tự nhiên, mà chàng cũng không ngờ cảm được, Trường thấy xấu hổ và e thẹn cho cái nghèo của mình. Chàng lảng lảng rẽ sang phố khác.

Bây giờ nhớ lại cuộc gặp gỡ ấy, Trường lại thấy bản khoán và khó chịu. Hình như cái địa vị của Tiến đáng lẽ là của chàng; chàng nghĩ đến Trinh; chính nàng đã mang cái nghèo khổ đến cho chàng. Nếu không có Trinh, có lẽ đời chàng đã thành khác hẳn. Lần đầu, Trường thấy Trinh chỉ là một cái gánh nặng trên vai, một cái trở lực cho cuộc đời sung sướng và đầy đủ của mình.

Một mối cảm giận đầu lên lối vào thăm tâm Trường. Máu trên hai đường đập mạnh, chàng thấy bức tức cho cái tình ngày thơ và mơ mộng của mình ở An-lâm. Cái kỷ niệm những ngày ở chốn ấy không làm cho Trường cảm động nữa. Chàng cúi mình trước gió lạnh thổi từ ngoài bờ sông vào, dần bước mau trở về nhà.

Lên khỏi bậc cửa thang, Trường thoáng thấy bóng Trinh đương đứng trước tấm gương treo trên tường, tay với lên đầu sửa lại mái tóc. Nghe thấy tiếng chân của Trường, nàng vội vàng quay lưng đi vào, đến nắm ngã mình trên giường, hai tay vòng dề dưới gáy, lặng yên nhìn chông. Hai má nàng hồng hào và một vẻ tình nghịch và sung sướng long lanh trong đôi mắt mở to của nàng.

Nhưng Trường không trông thấy. Chàng đứng dừng ngay lại, đưa mắt nhìn quanh gian phòng, ngạc nhiên; những đồ đạc trong

Lậu, giang-mai, hạ-cam

Bệnh lậu đề lâu hoặc chữa không khỏi có thể sinh ra nhiều biến chứng nguy-hiểm. Lở ngọc-quản (balanite), án xiên ra ngoài (déféc-tie), xung khớp xương (arthritis) v. v. ... Kịp dùng thuốc Lậu số 43 của

ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131, Route de Hué - Hanoi

sẽ được khỏi mau và chắc-chắn. Giá 0p50 một hộp.

Tuyệt-nọc kiên-tinh hoàn - Trong thuốc có 7/10 chất bô và 3/10 chất sắt-trung. Lợi tiểu-tiến, tổng hết nọc độc toxine và làm đường tiểu thông lên da. Một hộp dùng 5 ngày, giá 1p50.

Nhận chữa khoán dân ông, dân bà.

hà đều xếp đặt lại hết cả. Bộ bàn ghế giữa buồng đã kê vào một bên, cái tủ con dê sang bên trái, chiếc giường ngủ kê vào phía tường bên trong. Những đồ lặt vặt, vô giá trị và tồi tàn, cũng đều đã thay chỗ hết cả. Cách xếp đặt mới, tuy vậy, không hơn gì cách bày biện như cũ, ại có phần vụng về và chật chội hơn.

Trường chưa kịp cất tiếng hỏi, Trinh đã vừa cười vừa nói :

— « Anh xem tôi kể lại có đẹp không ? » Nàng muốn khoe với chồng đôi chiếc chiếu nằng mới mua. Suốt cả buổi chiều, Trinh loay hoay giải đi giải lại chiếc chiếu trên giường cho ngay ngắn, chắc thế nào Trường về cũng tỏ ý bằng lòng. Nàng định đợi chàng về, sẽ nói cho Trường biết. Trong trí nghĩ giản dị của nàng, Trinh cho đôi chiếc mới là biểu hiệu của sự hòa thuận vui vẻ trong gia đình. Nhưng thấy nét mặt giận dữ của Trường, nàng lại không dám.

Trường không trả lời, treo mũ lên mắc rồi đi lại vài bước. Cái vẻ chật hẹp và cái không khí nặng nề trong căn buồng làm cho chàng như khó thở và bứt rứt. Càng nhìn, những đồ đạc tồi tàn lại càng làm cho Trường khó chịu. Những thứ xấu xí như thế thì xếp đặt lại làm gì ? Trường tự nhiên thấy giận dữ. Chàng nói sảng :

— Ai bảo kê lại ? Sao không để nguyên như cũ.

Trinh ngạc nhiên nhìn chồng. Giọng giận dữ của Trường khiến nàng không hiểu :

— Tôi tưởng kê lại thể cho nó đẹp.

Trường nhắc lại, dẫn mạnh từng tiếng :

— Đẹp ! Biết thế nào là đẹp.

Nếu Trinh cứ yên lặng hay ngọt ngào đáp lại, thì hai vợ chồng lại trở nên hòa hợp như cũ. Nhưng nàng không chịu được sự vô lý của Trường, bỏ giường vùng đứng dậy, lầm bầm phàn nàn :

— Hôm nào về cũng gắt với mạng. Không hiểu độ này làm sao thế !

Nàng vuốt lại tóc, bước ra ngoài hiên. Trường nhìn theo, nhún vai. Bao nhiêu những cái tốt tới, bực rộc mà chàng cảm thấy khi trông cảnh giàu sang của người khác, chàng đem qui lỗi cả cho vợ. Hình như Trinh đã làm thiệt chàng thì không có quyền phàn nàn cái gì nữa. Chàng nghĩ vì nàng mà chàng phải chịu sống một cuộc đời tối tăm ư ?

Trường quay lại gọi, ác nghiệt :
— « Không vào đây cất giọn đi, còn đứng ngoài ấy làm gì nữa ». Chàng cúi mình thấy trên

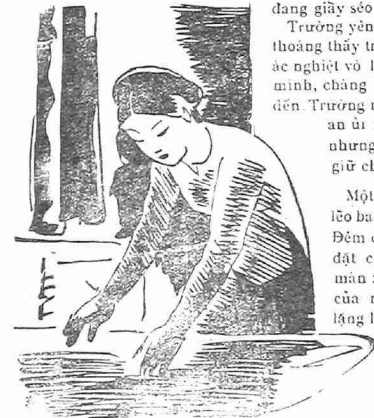
giường có giải cái chiếu mới nguyên, cặp vải đỏ, một màu đỏ rờ : « còn cái chiếu này nữa, vứt nó ra ngoài kia ». Trường đưa mắt nhìn Trinh, thấy nàng uất ức sắp khóc. Sự đó làm tăng cái khó chịu của chàng. Trường đem bao nhiêu những sự bực tức của mình ra lời nói : tiếng chàng mỗi lúc một thêm gay gắt, chàng như say sưa vì cái giận dữ mạnh lên của mình :

— Cô tưởng tôi sung sướng lắm đấy. Suốt ngày đầu tôi mặt tắt đề làm việc, về đến nhà trông thấy cái cảnh tiêu tụy này mà buồn. Tôi chán lắm rồi, khó chịu lắm rồi, không thiết gì nữa.

Chàng nhắc đi nhắc lại « chán lắm, chán lắm... ».

Trinh hai tay ôm lấy mặt, yên lặng. Một lát, nàng khẽ đáp qua nước mắt :

— Anh chán thì tôi cũng phải chịu. Có phải tại tôi ở tới đâu. Nếu



tôi biết nóng nổi như thế này thì thà rằng chửi lấy nhau cho xong.

— Thì ai bảo lấy ? Tôi có cần đâu.

Trường không nhớ đến cái tình yêu đắm thắm và trong sáng trong màn vườn cũ ở Au-lam nữa. Bây giờ chàng chỉ thấy cái kết quả khổ sở của cuộc nhân quyền mà chính chàng đã muốn.

Trường trách nạng đã bằng lòng nhận lời, điều mà chính chàng xưa kia đã hết sức yêu cầu nạng nhận. Chàng giận Trinh vì chính cái quyết định của mình.

Mai đang ngủ giật mình trở dậy, cất tiếng khóc. Trinh trở vào ồn, con lên lòng, ngồi xuống giường cho bú. Nàng nắm chặt lấy tay con, thồn thức :

— Bây giờ anh muốn làm thế nào, tôi cũng xin chịu. Tôi chẳng dám kêu ca gì. Bởi tôi biết thân phận tôi nghèo hèn, không đủ để cho anh quý...

Tối thán, Trinh cúi mặt khóc. Nước mắt của nàng giờ xuống má đứn bé, ướt cả áo. Nàng lấy khăn lau cho con : Mai vừa giờ tay lên với mấy sợi tóc buông sừa, và ngày thơ không biết con giông tổ đang chia rẽ hai người, vừa mỉm cười nhìn mẹ. Thấy cái nụ cười của con, Trinh xót xa trong ruột, chỉ muốn chết đi để tránh khỏi những nỗi đau đớn đang giày vò lòng nàng.

Trường yên lặng, bối rối. Chàng thoáng thấy trong tâm cái ác nghiệt vô lý và hèn nhát của mình, chàng tránh không nghĩ đến. Trường muốn đến bên cạnh an ủi vợ, và xin lỗi nàng, nhưng một ý không tới giữ chàng lại.

Một cái không khí lạnh lẽo bao bọc lấy hai người. Đêm đã khuya. Trinh khẽ đặt con ngủ : rồi buông màn xuống. Những cử chỉ của nàng thông thả và lặng lẽ : các sự săn sóc ấy

nhắc Trinh nhớ lại những kỷ niệm êm đềm khi vợ chồng mới lấy nhau. Nàng không cảm được nước mắt, vội bước ra ngoài hiên, gục xuống bao lon khóc. Và hình như bao nhiêu nỗi khổ sở của nàng đều theo nước mắt mà tan đi, để lại chỗ cho một cái buồn mênh mang và thảm thía.

(Còn nữa)

Thạch-Lam

AN-THAI

GRANDE FABRIQUE DE POUSSÉ-POUSSÉ
2, Rue de Nguyễn-trung-Hiệp
HANOI

?? ? 1936
XE KIỀU MỚI

Gấp khi giờ kếp mưa đơng,
Dung xe "AN THAI" chẳng
con có gì.

Có bản đủ cả : Vải, Săm, Lốp
và đồ phụ tùng xe tay.

NGƯỜI AY
LA CÔ



Hàng nghìn thiếu phụ đã tìm thấy hạnh phúc và ái tình nhờ cách giản dị này. Vì thế mà các thiếu phụ có được nước da đẹp đẽ của môi thiếu nữ mà đàn ông rất yêu đương. Mỗi buổi sáng các bà các cô nên đánh kem Tokalon (màu trắng, không có chất nhờn lên mặt và cổ throat sẽ có một sắc đẹp thiên nhiên, và nhờ thế mà phần đánh được đều, không bết lại thành tảng. Trong kem Tokalon (màu trắng) có chất kem thật tươi tốt, có dầu olive, cũng là nhiều chất ấy làm mất những tàn nhang làm cho các lỗ chân lông se lại ; và chỉ trong ba ngày làm cho da để xấu xí đến đâu cũng trở nên tươi tắn, mịn màng và đẹp đẽ. Ngay hôm nay các bà các cô hãy nên bắt đầu dùng kem



Tokalon (không nhờn), là thứ bổ dưỡng cho da đẹp. Thứ kem đó đã giúp cho nhiều thiếu nữ chiếm được tình yêu đương của vị hôn phu mình.

ĐẠI-LÝ: F. Maron A Rochat et Co
45 Boulevard Gông-hinh - HANOI



Une silhouette élégante
s'acquiert
chez

VAN PHUC tailleur
Diplômé de coupe à Paris
avec Félicitation du jury
70c, Rue Jules Ferry Hanoi

Arrivée :

WEIBACH, VORMUS, GOLDAR TREC CATS.

Từ cõi âm

(Tiếp theo trang 939)

yêu em sau lúc chết. Tâm yêu Hằng muôn nghìn kiếp! Tâm dĩ chẳng nguyên như thế với Hằng biết bao lần rồi sao?

« Anh lại thường bảo em rằng nếu anh có mệnh nào thì anh sẽ « về », anh sẽ vượt má em, dặt tay em, hay báo hiệu cho em bằng những cách anh thấy trong sách hư linh học. Hồi còn sống, khi anh nói với em những lời đó, anh thủ thực chưa tin hẳn. Nhưng đến bây giờ anh thấy sự thực rồi, anh biết rằng trí khôn loài người cũng đoán biết được cả sự

huyền vi trong cõi chết... Cõi chết với cõi sống vẫn có sự cảm thông khăng khít, vẫn liên lạc bằng những tình bất diệt là yêu, là nhớ, là quyến luyến. Những tình ấy nếu không còn ở người sống thì vẫn còn ở người chết, vẫn còn ở vọng hồn anh của em, vọng hồn Tâm của Hằng, của Vân Hằng, người anh yêu dấu nhất đời, người anh chiều, anh bầu, anh say mê, anh che chở như con chim non, anh thương mến như đứa trẻ thơ, anh đin giữ như linh mệnh anh, anh kính, anh thờ như một vị liên nga trong sạch...»

(Con nứa)

Thế-Lữ

NƯỚC HOA NGUYÊN CHẤT

HIỆU CON VOI



1 lọ	3 grs	Op20	1 tá	2p00
1 lọ	6 grs	Op30	1 tá	3p00
1 lọ	20 grs	Op70	1 tá	7p00
1 lọ	500 grs	8p30	1 kilos	18p00

PHÚC - LỢI

N° 1, Avenue Paul Doumer — HAIPHONG

Hải-Long	66, Rue des Paniers à Hanoi
Thiên-Trầnh	Phố Khách à Namdinh
Quán-Hưng-Long	Rue Sarraut à Vinh
Phước-Thịnh	Rue Paul-Bert à Huế
Quảng-Hưng-Long	Marché à Tourane
Đông-Xuân	Rue Gia-Lang à Quinhon
Phạm-hạ-Huyền	36, Rue Sabourain à Saigon

Rentrée des classes

Vous trouvez à l'IDEO tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût au travail.

Articles « RÉCLAME » vous permettant de faire des économies :

Cahier de brouillon « RÉCLAME » 160 pages	Op60
Boite de 100 copies doubles, beau papier	1.09
Romotte de 100 — quadrille multiple	0.70
Plumier laque, couvercle chromes	0.90
Compas s/panoplies : 45 et 4 pièces	0.65 à 0.35
— plats nickelé reversible double usage	1.00
— plats nickelé en pochette :	3.10 - 1.63 à 0.98
Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir	0.40

Catalogue des articles scolaires sur demande

L'I.D.E.O. PAPETERIE - LIBRAIRIE
HANOI — HAIPHONG

MỘT PHƯƠNG LẬP BỒN

có bảo đảm, chắc chắn, vững vàng mà lại mỗi tháng có hy vọng trúng một số vốn lớn

đây là Vẻ mới cách thức P mà

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Hội tư bản chiều theo chỉ dụ ngày 12 Avril 1916

Vốn đã đóng (tất): 1 triệu lượng bạc và 8.000.000 quan tiền Pháp

Hội quán: 7, Đại-lộ Edouard-VII ở THƯỢNG-HẢI

Hàng chính ở Đông-Pháp: 26, đường Chaigneau — SAIGON

Số thương mại Saigon 20

giúp cho quý ngài đăng gầy ra số vốn:

400 \$	mỗi tháng đóng 1 \$ 00	4.000 \$	mỗi tháng đóng 10 \$ 00
500	— — 1 25	5.000	— — 12 50
1.000	— — 2 50	6.000	— — 15 00
1.500	— — 3 75	8.000	— — 20 00
2.000	— — 5 00	10.000	— — 25 00

Vẻ này được lĩnh vốn mục-dịch (từ 400 \$ tới 10.000 \$) bởi cuộc xổ số hàng tháng, hay là khi mãn hạn (25 năm) nếu vé không được may trúng ra trong 300 cuộc xổ số hàng tháng.

HỘI BẢO ĐÀM 12 CUỘC XỔ SỐ MỖI NĂM

Vẻ tiết-kiệm cách thức P được dự cuộc xổ số hàng tháng từ tháng đầu mới mua. Như vậy nên người mua vé, chẳng những chắc chắn sẽ được lập nên một số vốn, mà lại có hy vọng được lập tức một số lợi to (400 lần số tiền tháng đã góp nếu vé trúng ra trong một tháng đầu.

PHẦN LỢI KHÁC CỦA VẼ TIẾT-KIỆM
của

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

ĐƯỢC CHỦ ĐỀ DÀNG, khỏi tốn hao rắc rối chi hết.
CÓ GIÁ CHƯỢT LẠI khi đóng góp được hai năm.
ĐƯỢC VAY 90 % số giá chượt vé.
ĐƯỢC BẮT ĐÓNG LẠI, trả số góp trả và tiền lời hay là gia kỳ hạn.
ĐƯỢC CHIA HƯỞNG LỢI CỦA HỘI bởi cuộc xổ số phụ hay là tăng thêm số bảo kiết.
ĐƯỢC ĐÓNG GÓP TRẺ MỘT THÁNG.

SỐ VON hoàn lại bởi cuộc xổ số	
tới ngày 31 MAI 1937, gần	400.000\$
TIỀN LỢI đã chia ra cho người cầm vé ở	
Đông-Pháp tới ngày 31 MAI 1937, gần	65.000\$

SỰ BẢO ĐÀM CHO VẼ TIẾT-KIỆM
của

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Số vốn đã đóng (tất): Động-sản và bất-động-sản ở Đông-Pháp tới ngày 31 DÉCEMBRE 1936
1.700.000 \$ 2.339.121 \$ 43

Mua vé hay là hỏi ĐỀU-LỆ xin do nơi:

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

CHI NGÀNH (SAIGON, 26, đường Cửa Gaesui
HANOI, 8th, phố Tràng-thị
và nơi Đại-lý khắp cõi Đông-Pháp.)

Chi nên hút xì gà và thuốc

MÉLIA

Vì thuốc lá này đều chế-tạo ở Alger cả



Thuốc MÉLIA

BA NGÔI SAO

5 xu một gói 20 điều

AGENTS GÉNÉRAUX :

L. Rondon & Co^l — 18 Bd Đông Khanh Hanoi

TAM TINH HẢI CẦU BỒ THẬN HOÀN

TRỊ TUYỆT MỘNG-TINH, DI-TINH, HOẠT-TINH

Muốn cho thân thể được tráng kiện, trẻ ra biết cách về sinh, cần phải giữ ngũ tạng là : Tâm, Can, Tỳ, Phế, Thận, và Tam-Bảo là : Tinh khí, Thần cho điều hòa. Đây tôi nói về Tinh là một môn báu nhất trong Tam-Bảo là Tinh-khí của người. Nếu tinh khí được đầy đủ thì mới sinh con nối hậu được, còn nếu tinh-khí hao tổn thì đời người chắc phải thất bại. Thiên thời nước Việt-Nam ta, về phe nam-tử, thanh-niên nhiều người mắc phải ba chứng bệnh về Tinh-khí, làm cho sự sống chẳng có gì vui, mà lại có hại ngay đến tinh-mệnh ấy là bệnh Mộng-tinh, Di-tinh và Hoạt-tinh.

I. — Nằm chiêm bao thấy giao cấu cũng đàn bà rồi tinh-khí xuất ra là Mộng-tinh. Vì nằm bình dậy nước mà tràn ra là bệnh này.
II. — Lúc đang ngủ nằm chiêm bao, mà tinh-khí thoát ra, kêu thưng giẫy giụa, tỉnh trong giấc bán-thần, tay chân như mỏi là Di-tinh. Vì như bình nước nghiêng mà chảy ra là bệnh này.

III. — Bất luận ngày đêm tinh-khí cũng xuất ra là hoạt-tinh. Thuốc này gọi đồng hàng được, hoặc khi mới lại gần đàn bà mà tinh-khí cũng xuất ra ; hoặc khi đại, tiểu tiện rần rần tinh-khí cũng rỉ ra là hoạt-tinh, vì như bình nước thủng đáy, ấy là bệnh rất hiểm nghèo, và rất khó trị.
Nguyên nhân của ba chứng tôi kể trên đây có 3 điều :

A) Bởi thọ bẩm tiên-thiên bất túc, mà hậu-thiên lại thất nghĩ tuổi còn nhỏ mà qua tr số đức, quân hỏa động tương hỏa tỳ mà sinh ra.
B) Bởi lúc tuổi còn nhỏ, sức lực mạnh mẽ, tham dục sắc dục, tam trí còn non, chỗ 12 tự chế được mình nên chơi cách « thủ-dâm » làm cho ngọc quan tổn mà sinh ra.
C) Bởi người bị bệnh lậu độc, uống thuốc công kích, phát tiết và thông lợi quá nhiều, làm cho thân thủy suy, ngọc-quan tổn mà sinh ra.

Người mắc phải ba chứng trên đây thì thường đau thất ngượng, nước tiểu vàng, tư cái bủ hoải, trong mình mệt mỏi, an ngủ chẳng được, bình vóc tiêu tụy, gương mặt xanh xao càng ngày càng đen. Nếu uống điều trị cho dứt, để lâu ngày thủy suy hỏa thịnh, hỏa bốc lên đốt tim và phổi, làm cho tim nóng phổi yếu, hồi hập và rung tức trong ngực, mà sinh ra ho, ho lâu ngày, động tim và phổi thì phải ho ra máu, lúc ấy bệnh rất hiểm nghèo. Vì vậy, bấy lâu nay, tôi hết sức « thủ-tâm-khả-đạo », như sự thực tại, kinh nghiệm mới chế ra được thứ thuốc này, khác hơn các thứ thuốc bổ thận khác tên là TAM-TINH HẢI-CẦU BỒ THẬN HOÀN, tiền trị được 3 chứng bệnh ngặt nghèo ấy, và xin giải rõ dưới đây :

1) Người mắc phải bệnh Mộng-tinh, Di-tinh và Hoạt-tinh, uống thuốc này vào, thấy hiệu nghiệm như thần, nếu trường phục thì dứt tuyệt mà lại dưỡng tâm, thanh phế, bổ thận, bồi tinh, bình phục sức lại. 2) Người thân suy, tinh hàn, ung khí loãng, ngọc quan yếu, sự tình dục không được lâu, có vợ lâu mà không con cái, uống thuốc này bổ thận bồi tinh, tráng ngọc-quan, cứu chữa bất quả. tiền-tinh trực xa từ-cung mới có thể kết tử nhâm thảo sinh con nối hậu. 3) Người bởi từ số quá độ, hao tổn tinh thần thân suy, tinh kiệt, dương hoải, kiến sắc diện hoa, uống thuốc này thì bổ thần tráng dương, điều tinh ích chí. 4) Người bởi lao tâm, thận suy, đau thất ngượng lưng, tay chân như mỏi, tâm thận bất giao, thủy hỏa bất tề, đêm thường tiểu tiện, da mặt ám đen ở tai, mắt không tỏ, tối tâm mặt mày, chân rang sưng nhức, uống thuốc này, gương mặt trở nên tươi tốt. Sự tinh nghiệm không thể kể hết, xin đồng bào uống thử thì biết những lời tôi nói không sai.

LƯU Ý — Người không mắc mấy chứng kể trên đây, muốn cho trong mình được mạnh thêm sức lực, uống thuốc này vào càng thấy hiệu nghiệm bội phần.
Giá mỗi hộp (5 viên) 1P00

Võ Văn Vân Dược Phòng Thudaudom

CHI CUỘC : Hanoi, 86, Rue du Colon — Haiphong, 75 Paul Doumer — Hadong 27, Bd de la République — Saigon, 229, Rue d'Espagne
Haiduong, — Marchal Joffre — Huế 87 Paul Bert — Tourane, Avenue du Musée



*Các bà các cô nên
chọn hãng mà dùng*

HÀNG THẬT TỐT, THẬT ĐẸP
CHỈ CÓ MẤY THỨ NÀY:

lụa "AlbeneTIVILLE"
sơ-lanh "RhodiaTIVILLE"
nhưng "HỘP VÀNG"
hang len "KIKO"

*Chỉ có bán tại các
cửa hàng Bombay
và máy hiện lớn
ở Hanoi:*

MAI-ĐỀ
ĐẠI-ICH
HÀNG DƯƠNG
V...V...

NHUNG
VELOURS
hộp vàng

In tại nhà in Thụy-Kỳ, Tél: 868 - Hanoi

Le Gérant Nguyễn Tường Lân

288

1022